

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020, of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA
THANH THANH CONG – BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

Số/ No. : 313 /2026/BC-TTCBH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tây Ninh, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Tay Ninh, July 30th, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(từ 01/07/2025 đến 30/06/2026/ From July 1st, 2025, to June 30th, 2026)

Kính gửi/To: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission of Vietnam (SSC)*
- Sở Giao dịch chứng khoán/*The Stock Exchange*

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**
Name of company: THANH THANH CONG – BIEN HOA JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Head office address: Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Viet Nam.
- Điện thoại/Telephone: (0276) 3753250 Fax: (0276) 3839834 Email: info@ttcagris.com.vn
- Vốn điều lệ: **9.280.263.750.000 VNĐ** (Bằng chữ: Chín nghìn, hai trăm tám mươi tỷ, hai trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).
Charter capital: VND 9,280,263,750,000 (In words: Nine trillion two hundred eighty billion two hundred sixty-three million seven hundred fifty thousand Vietnamese dong).
- Mã chứng khoán/Stock code: SBT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị.
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Chief Executive Officer and Audit Committee under the Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG / ACTIVITIES OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Ngày 06/12/2025, Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“Công ty” hoặc “AgriS”) tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 với hình thức trực tiếp và biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử (E-Voting), tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền biểu quyết. Biên bản họp ghi nhận đầy đủ sự tham dự của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

và Ban Điều hành; đồng thời, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đã được công bố thông tin kịp thời, đúng thời hạn theo quy định pháp luật.

On December 6th, 2025, Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company (the “Company” or “AgriS”) successfully convened the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 in an in-person format combined with E-Voting, thereby facilitating shareholders’ exercise of their voting rights. The Minutes of the General Meeting duly recorded the attendance of all members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and the Board of Management. The Minutes and Resolutions of the General Meeting were also disclosed in a timely manner and in full compliance with applicable laws and regulations.

- Trong 06 tháng cuối niên độ 2025 - 2026, Công ty đã triển khai công tác chuẩn bị việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ, hướng đến việc kiện toàn mô hình quản trị, hoàn thiện khung quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường tính minh bạch, tiệm cận các thông lệ quản trị tốt và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, gia tăng giá trị dài hạn cho cổ đông.

During the last six months of the fiscal year 2025 - 2026, the Company carried out the necessary preparations for organizing the Extraordinary General Meeting of Shareholders in compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations. The Extraordinary General Meeting is expected to be convened to strengthen the Company's governance structure, enhance its corporate governance framework and governance effectiveness, reinforce transparency, align with good corporate governance practices, and establish a solid foundation for sustainable development and long-term value creation for shareholders.

- Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including Resolutions adopted in the form of questionnaire survey):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2025/BBH-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 <i>Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025.</i>
2.	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2024 - 2025 và kế hoạch niên độ 2025 - 2026 của Ban Điều hành <i>Approval of The Board of Management’s report on Company’s business operation for the fiscal year 2024 - 2025 and Action plan statement for the fiscal year 2025 - 2026</i>
3.	02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ niên độ 2024 - 2025 và định hướng hoạt động cho niên độ 2025 - 2026 của Hội đồng quản trị <i>Approval of the Board of Directors’ report for the status of task performance for fiscal year 2024 - 2025 and operational orientation for fiscal year 2025 - 2026</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
4.	03/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Báo cáo hoạt động niên độ 2024 - 2025 và kế hoạch niên độ 2025 - 2026 của Ủy ban Kiểm toán <i>Approval of the Audit Committee's report for the fiscal year 2024 - 2025 and Action plan statement for the fiscal year 2025 - 2026</i>
5.	04/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2024 - 2025 (01/07/2024 - 30/06/2025) đã được kiểm toán <i>Approval of the Audited separate financial statement and Audited consolidated financial statement for the fiscal year 2024 - 2025 (from July 1st, 2024 to June 30th, 2025)</i>
6.	05/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2024 - 2025 (01/07/2024 - 30/06/2025) <i>Approval of the Profit distribution Plan for the fiscal year (from July 1st, 2024 to June 30th, 2025)</i>
7.	06/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2025 - 2026 <i>Approval of the Business production Plan and Profit distribution for the fiscal year 2025 - 2026</i>
8.	07/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính niên độ 2025 - 2026 <i>Approval of the Selection of an independent auditing company for auditing financial statement for the fiscal year 2025 - 2026</i>
9.	08/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị niên độ 2025 - 2026 <i>Approval of the remuneration of the Board of Directors for the fiscal year 2025 - 2026</i>
10.	09/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua việc Đăng Ký, Lưu ký và Đăng ký niêm yết Trái Phiếu <i>Approval on Registration, Depository, and Listing application of Bonds</i>
11.	10/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi <i>Approval of the Convertible bond issuance Plan</i>
12.	11/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Chủ trương về định hướng chiến lược phát triển của công ty giai đoạn 2025 - 2030 <i>Approval of the company's strategic development orientation for the 2025 - 2030 period</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
13.	12/2025/NQ-ĐHĐCĐ	06/12/2025 December 6 th , 2025	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2024 - 2025 <i>Approval of the Plan for issuance of shares to pay dividends for the fiscal year 2024 - 2025</i>

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTORS:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Bà/Mrs. Đặng Huỳnh Úc My	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairlady of the Board of Directors</i>	13/07/2024 <i>July 13th, 2024</i>	
		Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Vice Chairlady of the Board of Directors</i>	29/07/2021 <i>July 29th, 2021</i>	12/07/2024 <i>July 12th, 2024</i>
2.	Bà/Mrs. Huỳnh Bích Ngọc	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành <i>Non-executive Member of the Board of Directors</i>	24/10/2024 <i>October 24th, 2024</i>	
		Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairlady of the Board of Directors</i>	12/07/2019 <i>July 12th, 2019</i>	12/07/2024 <i>July 12th, 2024</i>
3.	Ông/Mr. Trần Tấn Việt	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành <i>Non-executive Member of the Board of Directors</i>	28/10/2022 <i>October 28th, 2022</i>	
4.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị, Thành viên Ủy ban kiểm toán <i>Independent member of the Board of Directors, Member of Audit Committee</i>	28/10/2022 <i>October 28th, 2022</i>	

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
5.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán <i>Independent member of the Board of Directors, Chairman of Audit Committee</i>	24/10/2024 <i>October 24th, 2024</i>	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị / *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Mrs. Đặng Huỳnh Ước My	61/61	100%	
2.	Bà/Mrs. Huỳnh Bích Ngọc	60/61	98,4%	Bận công tác khác/ <i>Other business assigned</i>
3.	Ông/Mr. Trần Tấn Việt	61/61	100%	
4.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	61/61	100%	
5.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	61/61	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

- Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025, Đại hội đồng cổ đông đã chính thức thông qua chủ trương về định hướng chiến lược phát triển của công ty giai đoạn 2025 - 2030. Theo đó, Công ty tiếp tục bám sát định hướng về ứng dụng mô hình **Chuỗi giá trị Thương mại tuần hoàn – Circular Commercial Value Chain** với 05 định hướng chính:

*At the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025, the General Meeting of Shareholders formally approved the company's strategic development orientation for the 2025 – 2030 period. Accordingly, the company remains committed to applying the **Circular Commercial Value Chain model**, with 05 main orientations:*

- + Mô hình tổ chức: Mô hình 03 Trung tâm - 03 Dịch vụ - 01 Hệ thống quản trị xuyên suốt và đa quốc gia;

Organizational model: 03 Centers – 03 Services – 01 Integrated multinational management System;

- + Thương mại và Hợp tác quốc tế: Phát triển chuỗi thương mại quốc tế đa chiều và tăng cường hợp tác quốc tế trong thương mại và đầu tư;

Trade and International Cooperation: Expanding a multidimensional international trade chain and enhancing international cooperation in trade and investment;

- + Chiến lược phát triển bền vững: Đẩy mạnh quản trị và thực hiện cam kết ESG;

Sustainability Strategy: Strengthening governance and fulfilling ESG commitments;

- + Đội ngũ nhân sự: Xây dựng đội ngũ năng lực cao đáp ứng mô hình thương mại và thị trường quốc tế;

Human Resources: Developing a highly competent workforce aligned with the commercial model and responsive to international market demands;

- + Thị giá: Vốn hóa thị trường đạt mức 2,7 tỷ USD vào năm 2030.

Market Value: Targeting a market capitalization of USD 2.7 billion by 2030.

- Niên độ 2025 - 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với AgriS khi đánh dấu năm đầu tiên triển khai Chiến lược SEAP 2025 - 2030. Để hiện thực hóa chiến lược, Công ty đang phát triển một hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp với ba trụ cột chính:

The fiscal year 2025 - 2026 marks a significant milestone for AgriS as it represents the first year of implementing the SEAP Strategy 2025 - 2030. To bring this strategy to life, the Company is developing an integrated agricultural ecosystem built upon three strategic pillars:

- + **Agtech** - Ứng dụng công nghệ chính xác trong quản lý và sản xuất nông nghiệp;

Agtech – the application of precision technologies in agricultural management and production;

- + **Foodtech** - Mở rộng chuỗi sản xuất, chế biến và thương mại thực phẩm theo chuẩn quốc tế;

Foodtech – the expansion of the food production, processing and trading value chain in accordance with international standards;

- + **Fintech** - Cung cấp giải pháp tài chính số hóa, nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng và năng lực cạnh tranh của Người nông dân.

Fintech – the provision of digital financial solutions to enhance supply chain efficiency and improve the competitiveness of farmers.

- Bước vào niên độ 2025 - 2026, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã chủ động, quyết liệt trong công tác điều hành, bảo đảm triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, đồng thời từng bước xây dựng nền tảng cho chiến lược tăng trưởng và mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 và các giai đoạn tiếp theo. Song song đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng chuyên nghiệp, tăng cường hiệu quả quản trị trên cơ sở các nguyên tắc quản trị hiện đại, linh hoạt áp dụng các thông lệ quản trị tốt và từng bước tiệm cận các chuẩn mực quốc tế, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững. Kế thừa định hướng “**Hệ sinh thái nông nghiệp tích hợp – Thúc đẩy kết nối thị trường toàn cầu**” của niên độ 2025 - 2026, AgriS bước vào niên độ 2026 - 2027 với tinh thần “**Kiến tạo thị trường – Định hình tương lai nông nghiệp**”, tiếp tục khẳng định định hướng tiên phong kiến tạo giá trị thông qua công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng tầm nông nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

- *Entering the fiscal year 2025 - 2026, under the strategic direction of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and the Management proactively and decisively managed the Company's operations, ensuring stable business performance while laying the groundwork for the Company's long-term growth strategy and sustainable development objectives through 2030 and beyond. At the same time, the Company continued to enhance its corporate governance model through a more professional approach, strengthening governance effectiveness based on modern governance principles, flexibly adopting good corporate governance practices, and progressively aligning with*

international standards. These efforts have further enhanced the Company's competitiveness and established a solid foundation for sustainable growth. Building on the “**Integrated Agri-Ecosystems – Driving Global Market Connectivity**” vision of the fiscal year 2025 - 2026, AgriS enters the fiscal year 2026 - 2027 with the spirit of “**Market Creator – Shaping the Future of Agriculture**”, reaffirming its commitment to pioneering value creation through technology, innovation, and elevating Vietnamese agriculture within the global value chain.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị thông qua các hình thức sau:

The Board of Directors' supervision over the Board of Management has been carried out in accordance with the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors, the Regulations on the Board of Directors' Oversight Activities, through the following forms:

- + Yêu cầu Tổng Giám đốc và thành viên Ban Điều hành tham dự các cuộc họp do Hội đồng quản trị chủ trì (bao gồm cả các cuộc họp của Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị) để báo cáo, cung cấp thông tin và giải trình;

Requesting the Chief Executive Officer and members of the Board of Management to attend meetings chaired by the Board of Directors (including meetings of Committees under the Board of Directors) to report, provide information, and offer explanations;

- + Tham dự các phiên họp, phiên thảo luận do Tổng Giám đốc tổ chức nhằm truyền tải các định hướng về quản trị, định hướng chiến lược phát triển.

Participating in meetings and discussions organized by the Chief Executive Officer to communicate governance orientations and strategic development directions.

- + Hội đồng quản trị đã thường xuyên rà soát tình hình triển khai các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị và việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị cũng định kỳ thực hiện rà soát kết quả điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh so với kế hoạch (AOP) theo quý, chất vấn/yêu cầu Tổng giám đốc và Ban điều hành giải trình và điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp/chưa đạt so với kế hoạch. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị định kỳ xem xét, đánh giá cơ cấu vốn, cơ cấu nợ và các chỉ tiêu tài chính trọng yếu nhằm bảo đảm phù hợp với chiến lược phát triển, khẩu vị rủi ro của Công ty đã được xác định.

The Board of Directors regularly reviewed the implementation status of its Resolutions/Decisions, as well as the execution of Resolutions passed by the General Meeting of Shareholders. The Board also reviews quarterly operational and business performance against the Annual Operating Plan (AOP), requiring the Chief Executive Officer and the Board of Management to provide explanations and make adjustments regarding any areas that fall short of the plan or are otherwise unsuitable. Furthermore, the Board of Directors periodically reviews and assesses the capital base, debt structure, and key financial indicators to ensure alignment with the Company's development strategy and defined risk profile.

- + Tổng Giám đốc/Ban Điều hành báo cáo định kỳ quý hoặc đột xuất, theo yêu cầu của Hội đồng quản trị về các nội dung, vấn đề mà Hội đồng quản trị quan tâm nhằm đảm bảo toàn bộ quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị được cập nhật thường xuyên, liên tục cho Hội đồng quản trị. Điều này giúp Hội đồng quản trị theo dõi sát sao, kịp thời chỉ đạo và điều chỉnh các hoạt động phù hợp với chiến lược và mục tiêu của Công ty./ *In addition, the Chief Executive Officer/ Board of Management provide periodic quarterly reports or ad-hoc reports at the request of the Board of Directors to ensure that the entire implementation process of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors is regularly and continuously updated to the Board. This enables the Board of Directors to closely*

monitor, promptly direct, and adjust activities in alignment with the Company's strategy and objectives.

- Hội đồng quản trị giám sát việc lập, hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính định kỳ, Báo cáo Thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững niên độ 2024 - 2025 theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

The Board of Directors supervised the preparation, completion, submission, and timely disclosure of the periodic Financial Statements, the Annual Report, and the Sustainability Report for the fiscal year 2024 - 2025 in compliance with applicable laws and the Company's internal regulations.

- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 theo hình thức họp trực tiếp, biểu quyết điện tử (E-Voting); đồng thời chỉ đạo công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường niên độ 2025 - 2026 nhằm tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và triển khai các định hướng phát triển của Công ty.

Directed and oversaw the organization of the Annual General Meeting of Shareholders for fiscal year 2024 - 2025, held in the form of an in-person meeting with electronic voting (E-Voting). In addition, directed the preparations for the Extraordinary General Meeting of Shareholders for fiscal year 2025 - 2026 to further enhance the Company's governance model, improve corporate governance effectiveness, and implement the Company's development strategies.

- Giám sát và chỉ đạo hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2024 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Supervised, and directed the completion of the procedures for the issuance of shares for dividend payment for the fiscal year 2024 - 2025 in accordance with the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị / The activities of the Committees under the Board of Directors

a. Ủy ban Điều hành / The Executive Committee:

Ủy ban Điều hành được thành lập theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 34/2024/NQ-HĐQT ngày 06/08/2024, với chức năng tổ chức, giám sát việc thực thi các mục tiêu chiến lược; điều phối đảm bảo kết nối xuyên suốt mô hình kinh doanh chuỗi giá trị tuần hoàn; tham mưu, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh nhằm bảo đảm hoạt động ổn định và lộ trình phát triển bền vững của Công ty.

The Executive Committee was established pursuant to the Board of Directors' Resolution No. 34/2024/NQ-HĐQT dated August 6th, 2024, with the functions of organizing and supervising the implementation of strategic objectives; coordinating the end-to-end connection of the circular value chain business model; and advising on and promptly addressing arising matters in order to ensure the Company's stable operations and sustainable development roadmap.

Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban Điều hành tập trung triển khai các hoạt động trọng tâm sau:

During the fiscal year 2025 - 2026, the Executive Committee focused on the following key activities:

(1) Về hoàn thiện mô hình quản trị và điều hành AgriS Holding / Governance Model and Operating Excellence

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị AgriS Holding theo định hướng “3 Centers – 3 Services – 1 System”; chuẩn hóa cơ chế quản trị, điều hành và phối hợp giữa Tổng Công ty, các Trung tâm và đơn vị thành viên; đặt nền móng triển khai chuyển đổi mô hình hoạt động của AgriC, ProC và ComC; đồng thời hoàn thiện Hệ Thống Vận Hành Theo Thị Trường (Market-led Operating System), Commercial Mandate, cơ chế quản trị đầu tư, giao dịch nội bộ và các quy chế quản trị trọng yếu phục vụ Chiến lược SEAP 2030.

The Executive Committee continued strengthening the AgriS Holding governance model based on the “3 Centers – 3 Services – 1 System” structure by standardizing governance mechanisms,

transforming AgriC, ProC and ComC operating models, and developing the Market-led Operating System, Commercial Mandate, investment governance and internal transaction frameworks supporting the SEAP 2030 Strategy.

(2) Về chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và quản trị hiệu quả hoạt động / Digital Transformation, Data Governance and Performance Management

- Tiếp tục triển khai nền tảng All-in-One, chuẩn hóa Master Data, tái cấu trúc dữ liệu tài chính, nhân sự, chuỗi cung ứng và dữ liệu vận hành; xây dựng Dashboard quản trị, nền tảng DigiO (EO) và hệ thống quản trị hiệu quả dựa trên dữ liệu nhằm nâng cao chất lượng điều hành và ra quyết định.

The Executive Committee accelerated the All-in-One platform, Master Data standardization, restructuring of finance, HR and supply chain data, while implementing enterprise dashboards, the DigiO (EO) platform and data-driven performance management to improve operational governance and decision-making.

- Tiếp tục triển khai và giám sát các Key Initiatives (KIs), các chương trình chuyển đổi trọng điểm và hệ thống chỉ tiêu quản trị phục vụ thực thi Chiến lược SEAP 2030.

The Executive Committee continued monitoring strategic Key Initiatives (KIs), transformation programs and enterprise performance indicators supporting SEAP 2030.

(3) Về chiến lược thương mại, đầu tư và hợp tác quốc tế / Commercial Development, Investment and International Cooperation

- Tham mưu xây dựng chiến lược ngoại nhằm tăng cường kết nối với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và các tổ chức quốc tế; thúc đẩy các chương trình hợp tác chiến lược, mở rộng thị trường trọng điểm, xúc tiến đầu tư và phát triển hệ sinh thái đối tác.

Advice on corporate affairs strategy for strengthened cooperation with governmental authorities, industry associations and international organizations while promoting strategic partnerships, international market expansion, investment promotion and the Group's partnership ecosystem.

- Định hướng triển khai Tài Chính Chuỗi Cung Ứng (Supply Chain Finance) và các cơ chế phối hợp thương mại, đầu tư và chính sách nhằm nâng cao năng lực tiếp cận thị trường và gia tăng lợi thế cạnh tranh.

Provide the orientation for implementing Supply Chain Finance and integrated commercial, investment and policy coordination mechanisms to enhance market access and long-term competitiveness.

(4) Về phát triển bền vững, thực thi chiến lược và phát triển năng lực tổ chức / Sustainability, Strategy Execution and Organizational Capability

- Ủy ban Điều hành tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Phát triển bền vững nhằm tăng cường quản trị và triển khai các cam kết ESG, hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2035; đồng thời phối hợp hoàn thiện Chiến lược ESG và Kế hoạch hành động chi tiết làm cơ sở để các Đơn vị, Trung tâm triển khai thực hiện trong giai đoạn tiếp theo./ *The Executive Committee continued to work closely with the Sustainable Development Committee to strengthen governance and implement the Company's ESG commitments, targeting Net Zero by 2035; and concurrently coordinated the completion of the ESG Strategy and detailed Action Plan to serve as the basis for implementation by the Units and Centers in the subsequent phase.*

- Chỉ đạo số hóa quản trị vùng nguyên liệu, tăng cường truy xuất nguồn gốc và quản trị dữ liệu nông nghiệp; đồng thời kiện toàn đội ngũ nhân sự, phát triển khung năng lực tổ chức, triển khai 14 Key Initiatives (KIs), hệ thống KIs toàn Tập đoàn và giám sát các chỉ tiêu AOP theo mô hình rolling forecast.

The Executive Committee directed digital transformation of raw material management, agricultural data governance and traceability while strengthening organizational capability, implementing the

14 Key Initiatives (KIs), the Group-wide KI system and monitoring AOP targets under the rolling forecast model.

b. Ủy ban Đầu tư / The Investment Committee:

- Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban Đầu tư đã triển khai và tổ chức tập huấn Quy chế quản lý đầu tư cùng các văn bản quản trị liên quan, góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện. Đồng thời, Ủy ban đã chuẩn hóa cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong việc lập, thẩm định, trình và phản biện báo cáo đầu tư, qua đó tăng cường tính minh bạch và nâng cao chất lượng thẩm định, tham mưu.

During the fiscal year 2025 - 2026, the Investment Committee implemented and conducted training on the Investment Management Regulations and related corporate governance documents, contributing to consistency and alignment in their implementation. The Committee also standardised the coordination mechanism among relevant units for the preparation, appraisal, submission and review of investment reports, thereby enhancing transparency and improving the quality of appraisal and advisory activities.

- Trong kỳ, Ủy ban đã rà soát và đề xuất định hướng phân bổ nguồn lực đầu tư có trọng tâm, ưu tiên các cơ hội đầu tư đổi mới, công nghệ cao phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Công ty, hướng đến mục tiêu trung hòa carbon và Net Zero vào năm 2035. Song song đó, Ủy ban đã làm việc với một số đối tác tiềm năng để đánh giá các cơ hội hợp tác chiến lược trong một số lĩnh vực hoạt động của Công ty, tạo cơ sở cho việc nghiên cứu và triển khai các chương trình đầu tư trung, dài hạn phù hợp với định hướng phát triển đến năm 2030.

During the reporting period, the Committee reviewed and proposed a focused approach to the allocation of investment resources, prioritising innovative and high-technology investment opportunities aligned with the Company's sustainable development strategy and its targets of achieving carbon neutrality and Net Zero by 2035. In parallel, the Committee engaged with several potential partners to assess strategic cooperation opportunities in certain areas of the Company's operations, providing a basis for researching and implementing medium- and long-term investment programmes aligned with the Company's development direction through 2030.

c. Ủy ban Nhân sự / The Human Resources Committee:

Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban Nhân sự tập trung tham mưu Hội đồng quản trị triển khai các giải pháp trọng tâm về quản trị nguồn nhân lực, từng bước hoàn thiện nền tảng quản trị nhân sự phục vụ việc thực thi Chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030. Các hoạt động của Ủy ban Nhân sự được triển khai theo định hướng xây dựng mô hình quản trị nhân sự hiện đại, nâng cao năng lực tổ chức, thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển văn hóa doanh nghiệp, qua đó tạo nền tảng nâng cao hiệu quả quản trị, phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao và tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty, cụ thể:

During the fiscal year 2025 - 2026, the Human Resources Committee focused on advising the Board of Directors on the implementation of key human capital management initiatives, progressively strengthening the Company's human resources governance framework to support the execution of the Development Strategy for the 2025 - 2030 period. The Committee's activities were carried out in line with the objective of building a modern human resources governance model, enhancing organizational capabilities, accelerating digital transformation, and fostering a strong corporate culture. These efforts established a solid foundation for improving governance effectiveness, developing a high-quality workforce, and strengthening the Company's competitiveness. Key initiatives included:

- Tham mưu Hội đồng quản trị rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ cấu quản trị của các đơn vị thành viên theo định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030; đồng thời triển khai các giải pháp nâng cao năng lực tổ chức, đáp ứng yêu cầu của mô hình vận hành mới.

Advised the Board of Directors in reviewing and refining the organizational model and governance structure of the Company's subsidiaries in alignment with the Development Strategy for the 2025 - 2030 period, while implementing initiatives to strengthen organizational capabilities in support of the new operating model.

- Tham mưu HĐQT về hoạch định nhân sự cấp cao, kế hoạch xây dựng đội ngũ kế thừa và chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân nhân tài; giám sát việc triển khai của Ban điều hành và báo cáo HĐQT.

Advise the Board of Directors on executive workforce planning, succession planning, and talent retention policies; oversee the implementation of these initiatives by Management and report to the Board of Directors on their progress and effectiveness..

- Tham mưu và giám sát triển khai dự án chuyển đổi số trong quản trị nhân sự (HRMS) theo định hướng chuẩn hóa dữ liệu nền tảng phục vụ xây dựng hệ thống quản trị nhân sự theo hướng số hóa, tích hợp và hỗ trợ ra quyết định.

Advise on and oversee the implementation of the Human Resources Management System (HRMS) digital transformation program, with a focus on standardizing foundational HR data to support the development of an integrated, digitalized human capital management system and enable data-driven decision-making.

- Định hướng xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp theo tinh thần đa dạng, hội nhập và toàn cầu hóa; đồng thời hoàn thiện các nội dung trọng tâm để trình Hội đồng quản trị xem xét, làm cơ sở triển khai trong niên độ tiếp theo.

Provided strategic direction for the development of a corporate culture founded on diversity, integration, and global mindset, while completing key proposals for submission to the Board of Directors as the basis for implementation in the following fiscal year.

- Tham mưu cơ chế, chính sách giúp tăng cường phối hợp với các đơn vị thành viên trong hệ sinh thái nhằm kết nối và chia sẻ nguồn lực nhân sự, phát triển nguồn ứng viên tiềm năng, nâng cao hiệu quả tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa và thống nhất định hướng quản trị nguồn nhân lực trên toàn hệ thống AgriS.

Advise on policies and governance mechanisms to strengthen collaboration across entities within the Group ecosystem, enabling the sharing of human resources, the development of a robust talent pipeline, enhanced recruitment effectiveness, succession planning, and the alignment of human capital management practices across AgriS Group.

d. Ủy ban Phát triển bền vững/ The Sustainable Development Committee:

Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban Phát triển bền vững đã tích cực tham mưu và đóng vai trò chủ chốt trong việc rà soát, xây dựng lộ trình, kế hoạch kiện toàn và nâng tầm quản trị công ty, thực hiện hóa các cam kết về ESG của Công ty theo Chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030, cụ thể:

During the fiscal year 2025 - 2026, the Sustainable Development Committee actively provided advice and played a pivotal role in reviewing, developing roadmaps and plans to strengthen and elevate the Company's corporate governance framework, as well as in operationalizing the Company's ESG commitments in alignment with the Development Strategy for the 2025 - 2030 period, specifically as follows:

- Về quản trị công ty:/ Corporate Governance:
 - + Chủ trì xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt Mô hình quản trị AgriS áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn nhằm kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình vận hành 03 Trung tâm – 03 Dịch vụ – 01 Hệ thống quản trị xuyên suốt và đa quốc gia.

Led the development of the AgriS Governance Model and submitted it to the Board of Directors for approval, with a view to establishing a consistent governance framework across the Group and strengthening the effectiveness of the operating model comprising “03 Centers – 03 Services – 01 Integrated and Multinational Governance System”.

- + Chủ trì xây dựng và hoàn thiện các văn bản quản trị thuộc mô hình quản trị, bao gồm nhưng không giới hạn: Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị,...
- Led the development and completion of the governance documents supporting the AgriS Governance Model, including, but not limited to, the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors, the Regulations on the Board of Directors' Oversight Activities.*
- + Triển khai rà soát, góp ý và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị công ty theo thông lệ tốt cho các công ty con thuộc lộ trình IPO./ *Conducted reviews, provided comments, and finalized the corporate governance documentation system in accordance with best practices (VNCG50) for subsidiaries under the IPO roadmap.*
- + Giám sát việc triển khai kế hoạch cải thiện các chỉ số ESG theo tiêu chí đánh giá VNSI20 và ACGS, tạo nền tảng cho việc tiếp cận nguồn vốn xanh./ *Supervised the implementation of plans to improve ESG performance indicators in line with the assessment criteria of VNSI20 and ACGS, thereby laying the groundwork for access to green financing sources.*
- + Giám sát việc triển khai các nội dung số hóa hoạt động quản trị, từng bước nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và khả năng truy xuất thông tin trong hoạt động của Hội đồng quản trị./ *Supervised the implementation of initiatives to digitalize corporate governance activities, progressively enhancing efficiency, transparency, and information traceability in the operations of the Board of Directors.*
- Về lĩnh vực môi trường và xã hội:/ *In the area of environment and social responsibility:*
 - + Chủ trì xây dựng và tham mưu đến Hội đồng quản trị về Chiến lược ESG phù hợp chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2025 - 2030 và tiêu chuẩn Phát triển bền vững quốc tế, mục tiêu hướng đến Net Zero vào năm 2035./ *Led the development of and provided recommendations to the Board of Directors on the ESG Strategy, aligned with the Company's development strategy for the 2025 - 2030 period and international sustainable development standards, targeting Net Zero by 2035.*
 - + Tiếp tục triển khai thiết lập hệ thống tài liệu E&S, xây dựng danh mục tài liệu ESMS theo mô hình 03 Trung tâm – 03 Dịch vụ - 01 Hệ thống quản trị xuyên suốt và đa quốc gia theo Kế hoạch hành động đã được phê duyệt, làm cơ sở ban hành và áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống./ *Continued to implement the establishment of the E&S documentation system, including the development of the ESMS document catalogue in accordance with the approved Action Plan and the “03 Centers – 03 Services – 01 Integrated and Multinational Governance System” model, serving as the basis for issuance and consistent application across the entire system.*
 - + Dưới sự chỉ đạo và giám sát của Ủy ban Phát triển bền vững, Công ty đã triển khai hiệu quả các chương trình và sáng kiến ESG, đạt nhiều kết quả nổi bật trong niên độ 2025 - 2026. Công ty đã hoàn thành và ban hành Chính sách Phát triển bền vững, đồng thời xây dựng Khung quản lý Hệ thống Môi trường và Xã hội (Environmental and Social Management System - ESMS), tạo nền tảng cho việc quản lý và kiểm soát các rủi ro, tác động về môi trường và xã hội theo thông lệ quốc tế. Bên cạnh đó, Công ty hoàn thành tái đánh giá và mở rộng chứng nhận Bonsucro tại các đơn vị thành viên, tiếp tục khẳng định cam kết đối với các tiêu chuẩn sản xuất nông nghiệp bền vững. Công ty cũng triển khai nhiều chương trình tạo giá trị chung cho các bên liên quan như hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất bền vững, thực hiện chương trình tài chính chuỗi cung ứng (SCF), đóng góp quỹ cho các hoạt động an sinh xã hội và cộng đồng. Hơn 26 chương trình chia sẻ kiến thức và phát triển năng lực đã được tổ chức cho nông dân và các bên liên quan, góp phần thúc đẩy phát triển vùng nguyên liệu bền vững và nâng cao khả năng chống chịu của chuỗi giá trị nông nghiệp. Với những nỗ lực này đã góp phần tạo ra giá trị kinh tế, xã hội và môi trường tích cực, đồng thời giúp AgriS được ghi nhận qua 07 giải thưởng uy tín về ESG và phát triển bền vững, nổi bật là danh hiệu Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh và Top 10 Doanh nghiệp ESG toàn diện tiêu biểu tại Vietnam ESG Awards 2025.

Under the direction and oversight of the Sustainability Committee, the Company effectively implemented ESG programs and initiatives, achieving significant results during fiscal year 2025 - 2026. The Company completed and issued its Sustainability Policy and developed the Environmental and Social Management System (ESMS) Framework, establishing a foundation for managing and controlling environmental and social risks and impacts in accordance with international best practices. In addition, the Company completed the reassessment and expansion of Bonsucro certification across its member units, further reaffirming its commitment to sustainable agricultural production standards. The Company also implemented various shared value initiatives for stakeholders, including supporting farmers in developing sustainable production, implementing the Supply Chain Finance (SCF) Program, and contributing to funds for social welfare and community activities. More than 26 knowledge-sharing and capacity-building programs were organized for farmers and other stakeholders, contributing to the sustainable development of raw material areas and enhancing the resilience of the agricultural value chain. These efforts generated positive economic, social, and environmental value and enabled AgriS to receive seven prestigious awards in ESG and sustainable development, notably being recognized among the Top 10 Vietnam Green ESG Enterprises and the Top 10 Outstanding Comprehensive ESG Enterprises at the Vietnam ESG Awards 2025.

e. Ủy ban Quản trị rủi ro/ The Risk Management Committee:

- Cơ cấu quản trị rủi ro (QTRR) hiện tại của AgriS được xây dựng theo mô hình “Three Lines”: Xác lập – Quản lý – Thực thi; minh định vai trò, trách nhiệm của các cấp khác nhau.

AgriS' current risk governance structure is built on the "Three Lines" model – Set Direction, Manage, and Execute – with clearly defined roles and responsibilities across different levels of the organization.

- Hệ thống quản lý rủi ro của AgriS được xây dựng trên cơ sở tham khảo và vận dụng linh hoạt tiêu chuẩn ISO 31000 và các thực hành tốt về quản lý rủi ro doanh nghiệp nhằm đảm bảo việc thiết lập, vận hành, tích hợp và cải tiến hệ thống quản lý rủi ro được hiệu quả.

The Company's risk management system is developed with reference to, and through the flexible application of, the principles of ISO 31000 and leading enterprise risk management practices to ensure the effective establishment, operation, integration, and continuous improvement of the risk management framework.

- Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban QTRR đã thực hiện một số hoạt động tiêu biểu như:

During the fiscal year 2025 - 2026, the Risk Management Committee carried out a number of key initiatives, including:

- + Cập nhật, hiệu chỉnh Thước đo rủi ro cùng bộ khung chính sách Quản lý rủi ro. Hoàn thiện bộ Risk bank.

Updated and refined the Risk Measurement Framework and the Risk Management Policy Framework, while completing the Company's Risk Bank.

- + Ban hành Quy trình RCSA và giám sát hoạt động triển khai quy trình tự đánh giá rủi ro và kiểm soát (RCSA).

Issued the Risk and Control Self-Assessment (RCSA) Procedure and oversaw the implementation of the Risk and Control Self-Assessment (RCSA) process.

- + Hoàn thành khung Quản lý kinh doanh liên tục (cấu phần IT DRP), Xây dựng Kế hoạch phục hồi sau thảm họa (DRP).

Completed the Business Continuity Management (BCM) framework, including the Information Technology Disaster Recovery Plan (IT DRP), and developed the Disaster Recovery Plan (DRP).

- + Đồng bộ dữ liệu quản trị rủi ro.

Synchronized risk management data..

- + Giám sát tổ chức đào tạo cho các Đại sứ tuân thủ; hoàn tất tổ chức đồng bộ dữ liệu về tuân thủ, báo cáo quản trị bằng Dashboard.

Oversaw compliance training programs for Compliance Ambassadors and completed the integration of compliance data and management reporting through dashboards.

- + Tổ chức truyền thông về các kênh WB và quy trình tiếp nhận, tố cáo vi phạm.

Organized communication activities on the Whistleblowing (WB) channels and the procedures for submitting and receiving reports of violations.

- + Hoàn thành tham vấn Tuyên bố Khẩu vị rủi ro niên độ 2026 - 2027 (trình HĐQT phê duyệt) và hoàn thành cập nhật, bổ sung Danh mục rủi ro cho niên độ 2026 - 2027.

Completed the consultation on the Risk Appetite Statement for the fiscal year 2026 - 2027 for submission to the Board of Directors for approval, and finalized the update and enhancement of the Risk Register for the fiscal year 2026 - 2027.

- + Do biến động của cuộc khủng hoảng địa chính trị (xung đột vũ trang tại vùng Vịnh), Ủy ban QTRR đề xuất Hội đồng quản trị kích hoạt cơ chế giám sát các rủi ro liên quan đến vận hành trong bối cảnh khủng hoảng địa chính trị theo hình thức Ban Xử lý khủng hoảng nhằm đảm bảo kiểm soát được các rủi ro liên quan.

In response to developments arising from the geopolitical crisis (the armed conflict in the Gulf region), the Risk Management Committee proposed that the Board of Directors activate a mechanism for monitoring operational risks in the context of the geopolitical crisis, in the form of a crisis management team, to ensure that the related risks are effectively controlled.

- + Ủy ban QTRR cũng phối hợp với Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành để xây dựng Quy định về phối hợp 3 tuyến nhằm hỗ trợ nhận diện sớm các rủi ro trọng yếu, tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các tuyến và giúp nâng cao hiệu quả quản trị, giám sát và quản trị rủi ro.

Collaborated with the Audit Committee and the Board of Management to develop the Three Lines Coordination Regulations, aimed at supporting the early identification of material risks, strengthening coordination among the three lines, and enhancing the effectiveness of corporate governance, oversight, and risk management.

f. Ủy ban Kiểm toán/ The Audit Committee:

Trong niên độ 2025 - 2026, Ủy ban Kiểm toán thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

During the fiscal year 2025 - 2026, the Audit Committee carried out the following key responsibilities:

- Xây dựng chiến lược và tổ chức triển khai mô hình hoạt động của Kiểm toán nội bộ phù hợp với chiến lược và mô hình tổ chức mới của Công ty; phê duyệt điều lệ và kế hoạch kiểm toán nội bộ; giám sát tính độc lập, nguồn lực và hiệu quả của kiểm toán nội bộ.

Advise the Board of Directors on the development of the Internal Audit strategy and operating model in alignment with the Company's strategic direction and organizational transformation; approve the Internal Audit Charter and the annual risk-based internal audit plan; and oversee the independence, organizational standing, resourcing, and effectiveness of the Internal Audit function.

- Thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ trong việc rà soát và hoàn thiện các tài liệu nền tảng, xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty, và nâng cao vai trò kiểm toán nội bộ trong hệ thống quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và quản trị công ty.

Provided direction to, and oversaw, the Internal Audit Department in reviewing and enhancing foundational governance documents, developing the Internal Audit Plan in alignment with the Company's operating model, and strengthening the role of Internal Audit within the Company's risk management, internal control, and corporate governance framework.

- Tổ chức phiên họp riêng với kiểm toán độc lập/kiểm toán nội bộ; Chỉ đạo và giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán theo Kế hoạch kiểm toán nội bộ niên độ 2025 - 2026 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Held private sessions with the External Auditor and the Internal Audit function; directed and supervised the Internal Audit Department in conducting audit engagements in accordance with the Internal Audit Plan for the fiscal year 2025 - 2026 approved by the Board of Directors.

- Giám sát tính trung thực các báo cáo tài chính của Công ty bao gồm: soát xét báo cáo tài chính định kỳ, rà soát giao dịch với người có liên quan và kiến nghị điều chỉnh trước khi trình Hội đồng quản trị thông qua và công bố.

Oversaw the integrity of the Company's financial reporting, including the review of periodic Financial Statements, the review of related-party transactions, and the recommendation of necessary adjustments prior to submission to the Board of Directors for approval and disclosure.

- Giám sát việc xây dựng Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững, bảo đảm nội dung công bố đầy đủ, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và phản ánh trung thực tình hình quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Oversaw the preparation of the Annual Report and the Sustainability Report, ensuring that the disclosed information was complete, transparent, compliant with applicable laws and regulations, and accurately reflected the Company's corporate governance, business operations, and sustainable development strategies.

- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập có năng lực chuyên môn với mức phí dịch vụ phù hợp, đề trình Hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện; đánh giá tính độc lập của kiểm toán độc lập và dịch vụ phi kiểm toán.

Recommended the appointment of an independent audit firm with appropriate professional capabilities and a reasonable service fee for submission to the Board of Directors for approval prior to engagement; Review and assess the independence of the external auditor, including the nature and appropriateness of non-audit services provided by the external auditor;

- Thông qua các cuộc họp, trao đổi và hoạt động kiểm toán nội bộ, hoàn thành vai trò giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông, bảo đảm các hoạt động vận hành và quản trị của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Through its meetings, discussions, and oversight of internal audit activities, fulfilled its oversight responsibilities toward the Board of Directors and the Chief Executive Officer and the Management in supporting the achievement of the objectives approved by the General Meeting of Shareholders, while ensuring that the Company's operations and governance practices complied with applicable laws and regulations.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual Report)

- Trong niên độ 2025 - 2026, Hội đồng Quản trị đã chủ trì và tổ chức **61** cuộc họp, bao gồm **04** cuộc họp định kỳ theo quý và **57** cuộc họp đột xuất theo hình thức trực tiếp và trực tuyến; đồng thời tổ chức **30** phiên lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản. Thông qua đó, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc định hướng, kiểm tra và giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, cũng như kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.

During the fiscal year 2025 - 2026, the Board of Directors convened and held a total of sixty-one (61) meetings, comprising four (04) regular quarterly meetings and fifty-seven (57) ad hoc meetings conducted in both in-person and virtual formats. In addition, the Board of Directors conducted thirty (30) written opinion solicitations from its members. Through these activities, the Board of Directors performed its functions of providing strategic direction, supervision, and oversight over the Chief

Executive Officer and the Board of Management in the organization and implementation of the Company's production and business operations, and timely reviewed and decided on matters within the authority of the Board of Directors.

- Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã ban hành **117 Nghị quyết/Quyết định** thông qua các nội dung nhằm thực thi chiến lược giai đoạn 2025 - 2030, tái cấu trúc danh mục đầu tư và vốn, quản trị công ty, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bổ nhiệm nhân sự cấp cao và các vấn đề khác liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

On that basis, the Board of Directors issued one hundred and seventeen (117) Resolutions/Decisions approving matters relating to the implementation of the Development Strategy for the 2025 - 2030 period, the restructuring of the Company's investment portfolio and capital structure, corporate governance, internal audit and risk management, the implementation of the resolutions adopted by the General Meeting of Shareholders, the appointment of senior executives, and other matters falling within the authority of the Board of Directors, specifically as follows:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025 <i>July 7th, 2025</i>	Phê duyệt thực hiện các hoạt động tín dụng 03 tháng đầu niên độ 2025 - 2026 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa. <i>Approval of the implementation of credit activities for the first three (03) months of the fiscal year 2025 - 2026 of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025 <i>July 7th, 2025</i>	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. <i>To approve credit limit at Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	09/07/2025 <i>July 9th, 2025</i>	Thông qua kế hoạch phân phối trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2025. <i>Approval of the plan for the public distribution of convertible bonds in 2025.</i>	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025 <i>July 10th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng Sinopac. <i>Approval of credit facility granted by Bank Sinopac.</i>	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025 <i>July 15th, 2025</i>	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Thư ký Công ty đối với Bà Võ Thị Tuyết Oanh. <i>Approval of the dismissal of Ms. Vo Thi Tuyen Oanh from the Position of Corporate Secretary</i>	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025 <i>July 15th, 2025</i>	Thông qua bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty đối với Ông Đinh Vũ Quốc Huy. <i>Approval of the appointment of Mr. Dinh Vu Quoc Huy as Person in Charge of</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Corporate Governance cum Corporate Secretary</i>	
7	07/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025 <i>July 15th, 2025</i>	Thông qua chủ trương thanh toán một phần Danh mục đầu tư của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa. <i>Approval of the policy on the partial settlement of the investment portfolio of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.</i>	100%
8	7a/2025/NQ-HĐQT	15/07/2025 <i>July 15th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi First Commercial Bank, Offshore Banking Branch. <i>Approval of matters relating to the credit facility with First Commercial Bank, Offshore Banking Branch.</i>	100%
9	08/2025/NQ-HĐQT	17/07/2025 <i>July 17th, 2025</i>	Thông qua tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Quốc Thảo. <i>Approval of the reappointment of Mr. Tran Quoc Thao as Vice President.</i>	100%
10	09/2025/NQ-HĐQT	24/07/2025 <i>July 24th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa và bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu AgriS Ninh Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. <i>Approval of matters relating to the credit facility of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company and the guarantee for AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company to obtain loans from Vietnam International Commercial Joint Stock Bank (VIB).</i>	100%
11	9a/2025/NQ-HĐQT	24/07/2025 <i>July 24th, 2025</i>	Thông qua nội dung tại phiên họp Hội đồng quản trị Quý IV, niên độ 2024 - 2025. <i>Approval of the discussion of Board of Directors meeting 4th Quarter, fiscal year 2024 - 2025.</i>	100%
12	10/2025/NQ-HĐQT	29/07/2025 <i>July 29th, 2025</i>	Thông qua tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Thái Văn Chuyện. <i>Approval of the reappointment of Mr. Thai Van Chuyen as Chief Executive Officer.</i>	100%
13	10a/2025/NQ-HĐQT	29/07/2025	Thông qua tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
		<i>July 29th, 2025</i>	<i>Approval of the reappointment of Ms. Nguyen Thi Phuong Thao as Vice President.</i>	
14	11/2025/NQ-HĐQT	01/08/2025 <i>August 1st, 2025</i>	Thông qua bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Đức Hùng Linh. <i>Approval of the reappointment of Mr. Nguyen Duc Hung Linh as Vice President.</i>	100%
15	12/2025/NQ-HĐQT	06/08/2025 <i>August 6th, 2025</i>	Thông qua chủ trương thanh toán Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ TTC An Hòa. <i>Approval of the policy on the liquidation of TTC An Hoa Trading – Service – Production One Member Limited Liability Company.</i>	100%
16	12a/2025/NQ-HĐQT	06/08/2025 <i>August 6th, 2025</i>	Thông qua mô hình tổ chức, nguyên tắc và cơ chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Kiểm toán nội bộ tại Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dừng Biên Hòa. <i>Approval of the organizational model, principles, and operational mechanism of the Audit Committee and Internal Audit function at Bien Hoa Consumer Joint Stock Company.</i>	100%
17	12b/2025/NQ-HĐQT	06/08/2025 <i>August 6th, 2025</i>	Ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ. <i>Issuing Internal Audit Procedures.</i>	100%
18	12c/2025/NQ-HĐQT	06/08/2025 <i>August 6th, 2025</i>	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán. <i>Issuing Regulations on organization and operation of the Audit Committee.</i>	100%
19	13/2025/NQ-HĐQT	15/08/2025 <i>August 15th, 2025</i>	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua Danh sách đối tượng tham gia chương trình lựa chọn cho người lao động; Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài. <i>Approval of the implementation of the share issuance plan under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP); Approval of the Regulations on share issuance under the ESOP; Approval of the list of employees eligible to participate in the ESOP Approval of the plan to ensure compliance with the Company's foreign ownership limits in</i>	80%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>connection with the implementation of the ESOP.</i>	
20	13a/2025/NQ-HĐQT	15/08/2025 <i>August 15th, 2025</i>	Thông qua Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết trong chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. <i>Approval of the plan for handling the undistributed shares under the Employee Stock Ownership Plan.</i>	80%
21	13b/2025/NQ-HĐQT	22/08/2025 <i>August 22th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi DEG. <i>Approval of matters relating to the credit facility granted by DEG.</i>	100%
22	14/2025/NQ-HĐQT	28/08/2025 <i>August 22th, 2025</i>	Thông qua việc điều chỉnh Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và Danh sách đối tượng được tham gia Chương trình. <i>Approval of the amendment to the Regulations on the issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan and the list of eligible participants of the Plan.</i>	80%
23	15/2025/NQ-HĐQT	03/09/2025 <i>September 3rd, 2025</i>	Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025. <i>Approval of the plan to convene the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025.</i>	100%
24	15a/2025/NQ-HĐQT	08/09/2025 <i>September 8th, 2025</i>	Thông qua việc tái bổ nhiệm Người đứng đầu chi nhánh - Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hoà đối với Ông Nguyễn Minh Tín. <i>Approval of the reappointment of Mr. Nguyen Minh Tin as Branch Head of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.</i>	100%
25	16/2025/NQ-HĐQT	09/09/2025 <i>September 9th, 2025</i>	Thông qua kết quả đăng ký mua và nộp tiền mua trái phiếu chuyển đổi được phát hành ra công chúng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hoà tính đến ngày 25/8/2025 và Thông qua phương án xử lý số trái phiếu còn lại chưa phân phối hết của đợt chào bán. <i>Approval of the results of the registration for and payment of convertible bonds</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>offered to the public by Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company as of August 25th, 2025, and approval of the plan for handling the remaining undistributed bonds of the offering.</i>	
26	16a/2025/NQ-HĐQT	09/09/2025 <i>September 9th, 2025</i>	Thông qua một số nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp tại Ngân hàng TMCP Quân Đội. <i>Issues related to the facility financed by Military Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
27	17/2025/NQ-HĐQT	11/09/2025 <i>September 11th, 2025</i>	Thông qua việc Công ty thực hiện xin ý kiến Người sở hữu Trái Phiếu bằng văn bản đề thông qua các vấn đề liên quan đến các cam kết trên hồ sơ chào bán đối với trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được đảm bảo bằng tài sản, với tổng mệnh giá 500 tỷ đồng do Công ty Cổ Phần Thành Thành Công – Biên Hòa phát hành ngày 29/01/2024. <i>Approval of the issues related to the covenants in the offering documentation for non-convertible, non-warranted, asset-backed bonds with a total face value of VND 500 billion issued by Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company on January 29th, 2024.</i>	100%
28	18/2025/NQ-HĐQT	15/09/2025 <i>September 15th, 2025</i>	Thông qua kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi được phát hành ra công chúng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa. <i>Approval of the results of the public offering of convertible bonds of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.</i>	100%
29	19/2025/NQ-HĐQT	29/09/2025 <i>September 29th, 2025</i>	Thông qua việc điều chỉnh nội dung đăng ký dự án đầu tư. <i>Approval of the adjustment to the contents of the investment project registration.</i>	100%
30	20/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025 <i>September 30th, 2025</i>	Thông qua việc tái bổ nhiệm Kế toán trưởng đối với Bà Đặng Thị Diễm Trinh. <i>Approval of the reappointment of Ms. Dang Thi Diem Trinh as Chief Accountant.</i>	100%
31	21/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thông qua nội dung và tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025.	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
		September 30 th , 2025	Approval of the contents, and documents of the meeting of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025.	
32	21a/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025 September 30 th , 2025	Thông qua thành phần Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu dự kiến đề cử tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025. <i>Approval of the composition of the Shareholder eligibility verification Committee, the Secretariat and the Vote Counting Committee proposed for appointment at the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025.</i>	100%
33	22/2025/NQ-HĐQT	08/10/2025 October 8 th , 2025	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. <i>Approval of matters relating to the credit facility with Vietnam International Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
34	23/2025/NQ-HĐQT	16/10/2025 October 16 th , 2025	Thông qua việc xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết theo Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. <i>Approval of the handling of unallocated shares under the Share Issuance Plan under the Employee Stock Ownership Plan.</i>	100%
35	24/2025/NQ-HĐQT	17/10/2025 October 17 th , 2025	Thông qua việc hủy ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 tổ chức ngày 24/10/2025. <i>Approval of the cancellation of the record date for exercising the rights to attend the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 – 2025 scheduled on October 24th, 2025.</i>	100%
36	25/2025/NQ-HĐQT	20/10/2025 October 20 th , 2025	Thông qua việc gia hạn và điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 (ngày 06/12/2025). <i>Approval of the extension and adjustment of the time for convening the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 (December 6th, 2025).</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
37	26/2025/NQ-HĐQT	24/10/2025 <i>October 24th, 2025</i>	Thông qua nội dung tại phiên họp Hội đồng quản trị Quý I, niên độ 2025 - 2026. <i>Approval of the discussion of the Board of Directors meeting for Q1 of the fiscal year 2025 – 2026.</i>	100%
38	26a/2025/NQ-HĐQT	24/10/2025 <i>October 24th, 2025</i>	Thông qua Kế hoạch thực hiện các hoạt động tín dụng trong Quý II, Quý III và Quý IV Niên độ 2025 - 2026. <i>Approval of the Implementation Plan for credit activities in Quarter II, Quarter III, and Quarter IV of the fiscal year 2025 - 2026.</i>	100%
39	27/2025/NQ-HĐQT	27/10/2025 <i>October 27th, 2025</i>	Thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty. <i>Approval of the Report on the Results of the Employee Stock Ownership Plan Issuance.</i>	100%
40	27a/2025/NQ-HĐQT	27/10/2025 <i>October 27th, 2025</i>	Thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ Công ty. <i>Approval of the Increase of Charter Capital and Amendment of the Company's Charter.</i>	100%
41	27b/2025/NQ-HĐQT	30/10/2025 <i>October 30th, 2025</i>	Thông qua các nội dung điều chỉnh liên quan đến khoản tín dụng hợp vốn trung dài hạn bằng Đô La Mỹ. <i>Approval for amendments to the medium and long-term syndicated credit facility in US dollars.</i>	100%
42	28/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025 <i>November 13th, 2025</i>	Thông qua thành phần Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu dự kiến đề cử tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 (tổ chức ngày 06/12/2025). <i>Approval of the composition of the Shareholder eligibility verification Committee, the Secretariat and the Vote Counting Committee proposed for appointment at the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 (December 6th, 2025).</i>	100%
43	28a/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025 <i>November 13th, 2025</i>	Thông qua nội dung và tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 (tổ chức ngày 06/12/2025).	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Approval of the contents, and documents of the meeting of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 (December 6th, 2025).</i>	
44	28b/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025 <i>November 13th, 2025</i>	Ban hành Quy trình Giám sát Kiểm toán độc lập và Soát xét Báo cáo tài chính. <i>Issuing of the Independent Audit Monitoring and Financial Statement Review Process.</i>	100%
45	28c/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025 <i>November 13th, 2025</i>	Thông qua Báo cáo mô hình kiểm toán nội bộ tại Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa. <i>Approval of the Internal Audit Model Report of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company.</i>	100%
46	28d/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025 <i>November 13th, 2025</i>	Thông qua đề nghị của Ủy ban Kiểm toán nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ trong niên độ 2025 - 2026. <i>Approval of the Audit Committee's proposal to enhance internal audit effectiveness for the fiscal year 2025 - 2026.</i>	100%
47	29/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025 <i>November 19th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng của Công ty vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. <i>Approval of matters related to the credit facility of Company with the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam.</i>	100%
48	29a/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025 <i>November 19th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi First Commercial Bank, Offshore Banking Branch và các bên cho vay khác. <i>Approval of matters relating to the credit facilities granted by First Commercial Bank, Offshore Banking Branch, and other lenders.</i>	100%
49	30/2025/NQ-HĐQT	26/11/2025 <i>November 26th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TNHH Một Thành Viên United Overseas Bank (Việt Nam). <i>Approval of credit facilities granted by United Overseas Bank (Vietnam) Limited.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
50	31/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025 <i>November 27th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng BNP Paribas. <i>Approval of credit facilities granted by BNP Paribas Bank.</i>	100%
51	31a/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025 <i>November 27th, 2025</i>	Thông qua triển khai hoạt động kinh doanh tận dụng cơ hội từ biến động tỷ giá VND/USD trong giai đoạn 2025 - 2026. <i>Approval of the policy to implement proprietary trading activities to capitalize on USD exchange rate volatility during the period 2025 - 2026.</i>	100%
52	32/2025/NQ-HĐQT	28/11/2025 <i>November 28th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng Thương mại trách nhiệm hữu hạn E.SUN. <i>Approval of credit facilities granted by E.SUN Commercial bank LTD.</i>	100%
53	33/2025/NQ-HĐQT	03/12/2025 <i>December 3rd, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa và bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong. <i>Approval of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company's credit facility and guarantee for the payment of all lona obligations of Bien Hoa Consumer Joint Stock Company granted by Tien Phong Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
54	34/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025 <i>December 4th, 2025</i>	Thông qua việc bổ sung, cập nhật nội dung chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đồng thường niên niên độ 2024 - 2025 (tổ chức ngày 06/12/2025). <i>Approval of supplementing and updating the agenda and documents for the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 (December 6th, 2025).</i>	100%
55	34a/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025 <i>December 4th, 2025</i>	Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung thành phần Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu dự kiến đề cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 (tổ chức ngày 06/12/2025). <i>Approval of the adjustment and supplementation of the composition of the Secretariat and the Vote Counting Committee to be proposed at the Annual General</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025 (December 6th, 2025).</i>	
56	34b/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025 <i>December 4th, 2025</i>	Thông qua việc bổ sung các hoạt động tín dụng phát sinh trong Quý II, Quý III và Quý IV niên độ 2025 - 2026. <i>Approval of supplementation the credit activities in Quarter II, Quarter III and Quarter IV of the fiscal year 2025 - 2026.</i>	100%
57	34c/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025 <i>December 4th, 2025</i>	Thông qua phương án sử dụng tài sản của Công ty để bảo đảm cho nghĩa vụ tín dụng của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa – Phan Rang. <i>Approval of using the Company's assets to secure credit obligations of Bien Hoa – Phan Rang Sugar Joint Stock Company.</i>	100%
58	34d/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025 <i>December 4th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. <i>Approval of matters related to the credit facility of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company with the Joint Stock Commercial Bank for Investment and development of Vietnam.</i>	100%
59	35/2025/NQ-HĐQT	08/12/2025 <i>December 8th, 2025</i>	Thông qua việc tái tục hợp đồng thuê tài chính, trong đó Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa bảo lãnh cho Công ty thành viên tại Công ty TNHH Cho thuê Tài chính Quốc tế Việt Nam (VILC). <i>Approval of the renewal of the financial leasing contract, under which Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company provides a guarantee for its subsidiary with Vietnam International Financial Leasing Company Limited (“VILC”).</i>	100%
60	36/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025 <i>December 18th, 2025</i>	Triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2024 - 2025 thông qua. <i>Implementation of the Resolutions approved by the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024 - 2025.</i>	100%
61	36a/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025	Thông qua định hướng về Chiến lược ESG và Lộ trình Net Zero.	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
		<i>December 18th, 2025</i>	<i>Approval of the ESG Strategy orientation and the Net Zero Roadmap.</i>	
62	36b/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025 <i>December 18th, 2025</i>	Thông qua chủ trương thành lập Tổ thực thi xử lý thanh toán danh mục đầu tư. <i>Approval of the policy to establish an Implementation Team to handle the settlement of the investment portfolio.</i>	100%
63	37/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025 <i>December 29th, 2025</i>	Thông qua chi tiết phương án phát hành, phương án sử dụng vốn của Đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng. <i>Approval of the detailed issuance plan and the capital utilization plan for the public offering of convertible bonds.</i>	100%
64	37a/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025 <i>December 29th, 2025</i>	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông. <i>Approval of the registration dossier for the public offering of convertible bonds to holders of common shares.</i>	100%
65	38/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025 <i>December 30th, 2025</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. <i>Guarantee for AgriS Gia Lai Agricultural Joint Stock Company to get credit facility at Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam.</i>	100%
66	39/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025 <i>December 31th, 2025</i>	Thông qua thay đổi mẫu dấu Công ty. <i>Approval of the Change of the Company's Seal.</i>	100%
67	39a/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025 <i>December 31th, 2025</i>	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa với người có liên quan phát sinh trong năm 2026. <i>Approval of the policy on entering intro contracts and transactions between Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company and its related parties arising in 2026.</i>	100%
68	39b/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025 <i>December 31th, 2025</i>	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2025 - 2026. <i>Approval of the selection of an independent auditing company for auditing financial statement for the fiscal year 2025 - 2026.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
69	39c/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025 <i>December 31th, 2025</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam. <i>Approval for credit facilities granted by Shinhan Bank Vietnam Limited.</i>	100%
70	39d/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025 <i>December 31th, 2025</i>	Thông qua việc Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa đầu tư mới và/hoặc bán và thuê lại tài sản cố định theo hình thức cho thuê tài chính của Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease (CILC). <i>Approval of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company to invest in new and/or sale and lease back fixed assets in the form of Chailease International leasing Company Limited (CILC).</i>	100%
71	40/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026 <i>January 28th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại – Chi nhánh Khánh Hòa <i>Approval of the guarantee for AgriS Gia Lai Agricultural Joint Stock Company to get credit facility at Modern Bank of Vietnam Limited Liability Company – Khanh Hoa Branch</i>	100%
72	40a/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026 <i>January 28th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng <i>Approval of the guarantee for AgriS Gia Lai Agricultural Joint Stock Company to get credit facility at Viet Nam Prosperity Joint Commercial Bank</i>	100%
73	40b/2026/NQ-HĐQT	28/01/2026 <i>January 28th, 2026</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng China Construction Bank Corporation – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh <i>Approval of matters related to the credit facilities granted by China Construction Bank Corporation – Ho Chi Minh Branch</i>	100%
74	40c/2026/NQ-HĐQT	29/01/2026 <i>January 29th, 2026</i>	Thông qua nội dung tại phiên họp Hội đồng quản trị Quý II, niên độ 2025 - 2026 <i>Aproval of the discussion of the Board of Directors meeting for Q2 of the fiscal year 2025 - 2026</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
75	41/2026/NQ-HĐQT	02/02/2026 <i>February 2nd, 2026</i>	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với bà Nguyễn Bạch Kim Vy <i>Appointment of Ms. Nguyen Bach Kim Vy as Vice President</i>	100%
76	41a/2026/NQ-HĐQT	02/02/2026 <i>February 2nd, 2026</i>	Ban hành Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa <i>Issuance of the Corporate Governance Model of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company</i>	100%
77	41b/2026/NQ-HĐQT	02/02/2026 <i>February 2nd, 2026</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt <i>Approval of matters related to the credit facility of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company with BVbank</i>	100%
78	42/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026 <i>March 12nd, 2026</i>	Miễn nhiệm chức vụ Người đứng đầu Chi nhánh Tây Ninh đối với ông Nguyễn Minh Tín <i>Dismissal of Mr. Nguyen Minh Tin as Head of Tay Ninh Branch</i>	100%
79	42a/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026 <i>March 12nd, 2026</i>	Bổ nhiệm chức vụ Người đứng đầu Chi nhánh Tây Ninh đối với ông Huỳnh Văn Pháp <i>Appointment of Mr. Huynh Van Phap as Head of Tay Ninh Branch</i>	100%
80	42c/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026 <i>March 12nd, 2026</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh <i>Approval of matters related to credit facilities & open accounts at Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade Tay Ninh Branch</i>	100%
81	42d/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026 <i>March 12nd, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh nghĩa vụ tín dụng của Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Biên Hòa phát sinh tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng <i>Approval of the guarantee for the credit obligations Bien Hoa Consumer Joint Stock Company at Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
82	42e/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026 <i>March 12nd, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Biên Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong <i>Approval of the guarantee for Bien Hoa Consumer Joint Stock Company to get credit facility at Tien Phong Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
83	43/2026/NQ-HĐQT	16/03/2026 <i>March 16th, 2026</i>	Thông qua chủ trương Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (MCK: GEG) từ Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Biên Hòa <i>Approval of the policy for the acquisition of shares of Gia Lai Electricity Joint Stock Company (Stock code: EGE) by Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company from Bien Hoa Consumer Joint Stock Company</i>	100%
84	43a/2026/NQ-HĐQT	16/03/2026 <i>March 16th, 2026</i>	Thông qua Cấu trúc nhóm công ty và chủ trương tái cấu trúc vốn của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa <i>Approval of the Group Structure and the Capital Ownership restructuring Policy of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company</i>	100%
85	43b/2026/NQ-HĐQT	16/03/2026 <i>March 16th, 2026</i>	Thông qua chủ trương cho Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa vay vốn tại Ngân hàng thương mại Taipei Fubon – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh <i>Approval on the policy for Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company to get credit limit at Taipei Fubon Commercial Bank – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
86	44/2026/NQ-HĐQT	23/03/2026 <i>March 23rd, 2026</i>	Thông qua giao dịch bảo đảm thực hiện các khoản vay của Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS <i>Approval of secured transactions for loan transactions of AgriS Agriculture Development Joint Stock Company</i>	100%
87	45/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026 <i>March 24th, 2026</i>	Thông qua kế hoạch phân phối Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2026 <i>Approval of the public offering plan for convertible bonds in 2026</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
88	46/2026/NQ-HĐQT	25/03/2026 <i>March 25th, 2026</i>	Triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2024 - 2025 <i>Implementation of the share issuance plan for dividend payment for the fiscal year 2024 - 2025</i>	
89	46a/2026/NQ-HĐQT	25/03/2026 <i>March 25th, 2026</i>	Thông qua một số nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp tại Ngân hàng TMCP Quân Đội <i>Approval of matters related to the credit facility granted by Military Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
90	47/2026/NQ-HĐQT	30/03/2026 <i>March 30th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Nha Trang <i>Approval of the guarantee for AgriS Ninh Hoa Import Joint Stock Company to get credit facility at Tien Phong Commercial Joint Stock Bank – Nha Trang Branch</i>	100%
91	48/2026/NQ-HĐQT	02/04/2026 <i>April 2nd, 2026</i>	Phê duyệt phương án mua lại trước hạn trái phiếu riêng lẻ SBTH2327001 (Mã giao dịch: SBT12301) của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa <i>Approval of the plan for early redemption of privately issued Bond SBTH2327001 (Trading Code: SBT12301) of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company</i>	100%
92	49/2026/QĐ-HĐQT	04/04/2026 <i>April 4th, 2026</i>	Ban hành Quy trình lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản <i>Issuance of the Procedure for Obtaining Written Opinions of the Board of Directors</i>	100%
93	49a/2026/QĐ-HĐQT	04/04/2026 <i>April 4th, 2026</i>	Ban hành Quy trình tổ chức họp Hội đồng quản trị <i>Issuance of the Issuance of the Procedure for Organizing Meetings of the Board of Directors</i>	100%
94	50/2026/NQ-HĐQT	06/04/2026 <i>April 6th, 2026</i>	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu niên độ 2024 - 2025 <i>Approval of the Record Date for the Stock Dividend Entitlement for fiscal year 2024 - 2025</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
95	50a/2026/NQ-HĐQT	06/04/2026 <i>April 6th, 2026</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng tại Mizuho Bank, Ltd <i>Approval of matters relating to the credit facility granted by Mizuho Bank, Ltd</i>	100%
96	51/2026/NQ-HĐQT	07/04/2026 <i>April 7th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 1 TP. Hồ Chí Minh <i>Approval of the guarantee for AgriS Agriculture Development Joint Stock Company to get credit facility at Vietnam Joint Stock Commercial Bank For Industry and Trad – Branch 1 HCMC</i>	100%
97	52/2026/NQ-HĐQT	14/04/2026 <i>April 14th, 2026</i>	Thông qua khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Đắk Lắk <i>Approval of the facilites granted by Orient Commercial Joint Stock Bank – Dak Lak Branch</i>	100%
98	53/2026/NQ-HĐQT	15/04/2026 <i>April 15th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần AgriS Tây Ninh vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Gia Định <i>Approval of the guarantee for AgriS Tay Ninh Joint Stock Company to get credit facility at Commercial Joint Stock Bank for Investment and Development of Viet Nam – Gia Dinh Branch</i>	100%
99	53a/2026/NQ-HĐQT	15/04/2026 <i>April 15th, 2026</i>	Thông qua bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại – Chi nhánh Khánh Hòa <i>Approval of the guarantee for AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company to get credit facility at Modern bank of Vietnam Limited – Khanh Hoa Branch</i>	100%
100	54/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026 <i>April 29th, 2026</i>	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2024 - 2025, đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu và các vấn đề liên quan <i>Approval of the results of the issuance of shares to pay dividends for the fiscal year 2024 - 2025 additional registration for</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>depository, listing of shares and related issues</i>	
101	54a/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026 <i>April 29th, 2026</i>	Tăng vốn điều lệ và các vấn đề liên quan <i>Increase of charter capital and related issues</i>	100%
102	55/2026/NQ-HĐQT	08/05/2026 <i>May 8th, 2026</i>	Tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Huỳnh Văn Pháp <i>Reappointment of Mr. Huynh Van Phap as Vice President</i>	100%
103	56/2026/NQ-HĐQT	14/05/2026 <i>May 14th, 2026</i>	Thông qua nội dung tại phiên họp Hội đồng quản trị Quý III, niên độ 2025 - 2026 <i>Approval of the discussion of the Board of Directors meeting for Q3 of the fiscal year 2025 - 2026</i>	100%
104	56a/2026/NQ-HĐQT	14/05/2026 <i>May 14th, 2026</i>	Thông qua các đề xuất của Ủy ban ESG <i>Approval of the Proposals of the ESG Committee</i>	100%
105	56b/2026/NQ-HĐQT	14/05/2026 <i>May 14th, 2026</i>	Thông qua phương án thoái vốn Toàn Hải Vân theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 39/2024/NQ-HĐQT ngày 15/08/2024 <i>Approval of on the divestment plan of Toan Hai Van in accordance with Resolution of the Board of Directors No. 39/2024/NQ-HĐQT dated August 15, 2024</i>	100%
106	57/2026/NQ-HĐQT	18/05/2026 <i>May 18th, 2026</i>	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, Ltd – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh <i>Approval for credit facilities granted by Hua Nan Commercial Bank, Ltd – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
107	58/2026/NQ-HĐQT	19/05/2026 <i>May 19th, 2026</i>	Thông qua khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại – Chi nhánh Khánh Hòa <i>To approve the facilities granted by Modern Bank of Vietnam Limited – Khanh Hoa Branch</i>	100%
108	58a/2026/NQ-HĐQT	19/05/2026 <i>May 19th, 2026</i>	Thông qua khoản tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt nam – Chi nhánh Đồng Nai	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>To approve the facilities granted by Viet Nam International Commercial Joint Stock Bank – Dong Nai Branch</i>	
109	59/2026/QĐ-HĐQT	21/05/2026 <i>May 21st, 2026</i>	Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường niên độ 2025 - 2026 <i>Establishment of the Organizing Committee for the Extraordinary General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 - 2026</i>	100%
110	60/2026/NQ-HĐQT	01/06/2026 <i>June 1st, 2026</i>	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ms. Nguyễn Thị Lan Phương <i>Dismissal of Ms. Nguyen Thi Lan Phuong as Vice President</i>	100%
111	61/2026/NQ-HĐQT	02/06/2026 <i>June 2nd, 2026</i>	Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi <i>To approve on making dividend payment in cash to shareholders owning Convertible and dividend preferred share</i>	100%
112	62/2026/NQ-HĐQT	04/06/2026 <i>June 4th, 2026</i>	Thông qua kết quả đăng ký mua và nộp tiền mua trái phiếu chuyển đổi được phát hành ra công chúng của Công ty tính đến ngày 05/05/2026 và Thông qua phương án xử lý số Trái phiếu còn lại chưa phân phối hết của đợt chào bán <i>Approval of the Results of the Registration and Payment for the Company's Public Offering of Convertible Bonds as of 5 May 2026, and the Plan for the Distribution of the Remaining Unsubscribed Bonds</i>	100%
113	62a/2026/NQ-HĐQT	04/06/2026 <i>June 4th, 2026</i>	Thông qua việc Công ty thế chấp cổ phiếu Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Biên Hòa để phục vụ nhu cầu vay vốn của Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai <i>Approval of the Pledge of shares of Bien Hoa Consumer Joint Stock Company to secure a loan for AgriS Gia Lai Agricultural Joint Stock Company at Commercial Joint Stock Bank for Investment and Development of Viet Nam – Gia Lai Branch</i>	100%
114	62b/2026/NQ-HĐQT	04/06/2026 <i>June 4th, 2026</i>	Thông qua việc sử dụng tài sản của Công ty để bảo đảm cho nghĩa vụ tín dụng của Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Biên Hòa phát	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			sinh tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Đắk Lắk <i>Approval of the Use of the Company's Assets as Security for the Credit Obligations of Bien Hoa Consumer Joint Stock Company to the Orient Commercial Joint Stock Bank – Dak Lak Branch</i>	
115	63/2026/QĐ-HĐQT	06/06/2026 <i>June 6th, 2026</i>	Thông qua Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường niên độ 2025 - 2026 <i>Approval of the plan to convene the Extraordinary General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 - 2026</i>	100%
116	64/2026/NQ-HĐQT	11/06/2026 <i>June 11st, 2026</i>	Thông qua kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi được phát hành ra công chúng của Công ty <i>Approval of the results of the Company's Public Offering of Convertible Bonds</i>	100%
117	65/2026/QĐ-HĐQT	30/06/2026 <i>June 30th, 2026</i>	Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban Thư ký Công ty thành Văn phòng Hội đồng quản trị <i>Reorganization of the Company Secretariat into the Board of Directors Office</i>	100%

III. ỦY BAN KIỂM TOÁN/AUDIT COMMITTEE:

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán/Information about members of Audit Committee:

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc - Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ <i>Chairman of Audit Committee</i>	Bổ nhiệm ngày 21/11/2024/ <i>Appointment dated November 21th, 2024</i>	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>
2.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh - Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	Thành viên/ <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày 27/10/2023/ <i>Appointment dated October 27th, 2023</i>	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Audit Committee*

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	07/07	100%	100%	
2.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	07/07	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Supervisory activities of the Audit Committee over the Board of Directors, the Board of Management, and shareholders:*

- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện soát xét Báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, tuân thủ chuẩn mực kế toán và tính nhất quán, đầy đủ của thông tin công bố theo quy định pháp luật.

Directed the Internal Audit Department to review the Financial Statements and assess their reasonableness, compliance with accounting standards, and the consistency and completeness of disclosures in accordance with applicable laws and regulations.

- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ soát xét, đánh giá các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan; tăng cường kiểm soát công bố thông tin và hoàn thiện chính sách quản lý công nợ nhằm nâng cao hiệu quả giám sát giao dịch liên quan.

Directed the Internal Audit Department to review and assess transactions involving insiders and related parties; strengthen controls over information disclosure; and enhance the accounts receivable management policy to improve the oversight of related-party transactions.

- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, bao gồm kiểm toán công tác quản lý môi trường; quản lý an toàn lao động tại nhà máy/ dự án; công tác quản lý và triển khai các gói thầu thuộc dự án đầu tư trọng điểm và theo dõi thực hiện kiến nghị tại nhà máy và nông trường đã kiểm toán.

Directed the Internal Audit Department to implement the Internal Audit Plan approved by the Board of Directors, including audits of environmental management; occupational safety management at factories/project sites; the management and implementation of procurement packages under key investment projects; and the follow-up of the implementation of recommendations at audited factories and plantations.

- Phối hợp với Ủy ban QLRR theo dõi và có ý kiến với Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc về các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động và kết quả kinh doanh.

Coordinated with the Risk Management Committee to monitor and provide comments to the Board of Directors/ the Board of Management on material risks affecting the Company's operations and business performance.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Audit Committee, the Board of Directors, Board of Management, and other managers:*

Công tác phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán với các bên liên quan được thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật, vì lợi ích chung của Công ty. Các hoạt động phối hợp nổi bật trong niên độ 2025 - 2026 bao gồm:

The coordination between the Audit Committee and relevant parties was carried out in compliance with applicable laws and regulations and in the best interests of the Company. Key coordination activities during fiscal year 2025 - 2026 included:

- Chủ trì xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển Kiểm toán nội bộ toàn hệ thống giai đoạn 2025 - 2030 được Hội đồng quản trị phê duyệt. Theo đó, áp dụng mô hình kết hợp quản lý tập trung và phân quyền linh hoạt, chuyên môn hóa hoạt động kiểm toán nội bộ tại các Đơn vị thành viên phù hợp với lộ trình IPO.

Led the development and implementation of the Group-wide Internal Audit Development Strategy for the 2025 - 2030 period, as approved by the Board of Directors. Accordingly, a hybrid model combining centralized management with flexible delegation of authority was adopted to specialize internal audit activities across member units in line with the IPO roadmap.

- Phối hợp với Ủy ban Quản trị rủi ro và Ban Tổng Giám đốc trao đổi về Định hướng rủi ro niên độ 2025 - 2026, kiến nghị các nội dung phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ.

Coordinated with the Risk Management Committee and the Management to discuss the Risk Direction for fiscal year 2025 - 2026 and recommend areas for coordination to enhance the effectiveness of internal audit activities.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp với Ủy ban Quản trị rủi ro và Ban Tổng Giám đốc trao đổi, thống nhất các nguyên tắc, quy định phối hợp trong Mô hình 03 tuyến, góp phần hoàn thiện khuôn khổ quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, tuân thủ và kiểm toán nội bộ theo mô hình quản trị của Công ty và thông lệ quản trị hiện đại.

Led meetings with the Risk Management Committee and the Management to discuss and align on the principles and coordination regulations under the Three Lines Model, thereby contributing to the enhancement of the Company's risk management, internal control, compliance, and internal audit framework in accordance with the Company's governance model and modern governance practices.

- Ban Tổng Giám đốc, cấp quản lý của Công ty và Đơn vị thành viên tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm toán nội bộ, thông qua việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nội bộ theo thẩm quyền.

The Board of Management, management levels of the Company and its member units facilitate internal audit activities by fully and promptly providing information on production and business operations, and by directing the implementation of internal audit recommendations within their respective authority.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán/Other activities of Audit Committee:

- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty và tổ chức thực hiện giám sát việc tuân thủ của Công ty.

Regularly update and monitor legal regulations relevant to the Company's operations, and organize the supervision of the Company's compliance therewith.

- Chỉ đạo và giám sát chất lượng công việc của Kiểm toán nội bộ, dẫn dắt và định hướng trong công tác kiểm tra, giám sát các Đơn vị thành viên nhằm đạt mục tiêu chiến lược của Công ty.

Direct and oversee the quality of work performed by internal auditors; provide leadership and professional guidance in the review and supervision of member units, with a view to achieving the Company's strategic objectives.

- Xây dựng và truyền thông đến toàn Công ty và Đơn vị thành viên về Mô hình ba tuyến phòng vệ, qua đó nâng cao nhận thức và hiệu quả phối hợp giữa các tuyến.

Develop and communicate the three lines of defense model across the entire Company, thereby enhancing awareness and improving coordination and effectiveness among the lines of defense.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH/*BOARD OF MANAGEMENT*

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1.	Ông/Mr. Thái Văn Chuyện		Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh <i>Master of Business Administration</i>	- Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 29/07/2024 - Hết hạn bổ nhiệm ngày/<i>Appointment term ends on</i> 28/07/2025 - Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 29/07/2025
2.	Ông/Mr. Trần Quốc Thảo		Cử nhân Tài chính Doanh Nghiệp <i>Bachelor of Corporate Finance.</i>	- Hết hạn bổ nhiệm ngày/<i>Appointment term ends on</i> 01/07/2024 - Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 17/07/2024 - Hết hạn bổ nhiệm ngày/<i>Appointment term ends on</i> 16/07/2025 - Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 17/07/2025
3.	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Phương Thảo		Cử nhân Tài chính Kế toán <i>Bachelor of Finance and Accounting</i>	- Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 29/07/2024 - Hết hạn bổ nhiệm ngày/<i>Appointment term ends on</i> 28/07/2025 - Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 29/07/2025
4.	Ông/Mr. Huỳnh Văn Pháp		Cử nhân Quản trị Kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	- Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 01/11/2021 - Miễn nhiệm ngày/<i>Date of Dismissal</i> 24/07/2024 - Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 08/05/2025
5.	Bà/Mrs Nguyễn Thị Lan Phương		Cử nhân Ngôn ngữ Anh <i>Bachelor of English</i>	- Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 30/06/2025 - Miễn nhiệm ngày/<i>Date of Dismissal</i> 01/06/2026
6.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hùng Linh		Thạc sĩ Luật <i>Master of Laws</i>	- Bổ nhiệm ngày/<i>Date of appointment</i> 01/08/2025

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
7.	Bà/Mrs. Nguyễn Bạch Kim Vy		Thạc sĩ Quản trị nhân sự <i>Master of Human Resource Management</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 02/02/2026

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG/*CHIEF ACCOUNTANT*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/Mrs Đặng Thị Diễm Trinh		Cử nhân kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 01/10/2024 - Hết hạn bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment term ends on</i> 30/09/2025 - Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 01/10/2025

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY/*TRAINING COURSES ON CORPORATE GOVERNANCE:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, CEO, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

- Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về Quản trị Công ty, tham gia các khóa/chương trình đào tạo về quản trị Công ty do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.

All members of the Board of Directors have obtained certificates or equivalent qualifications in Corporate Governance and have participated in training programs on Corporate Governance organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD).

- Trong niên độ 2025 - 2026, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty tích cực tham dự các hội nghị, hội thảo chuyên đề do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam tổ chức nhằm cập nhật kịp thời các quy định pháp luật mới, xu hướng quản trị và các thông lệ quốc tế tiên tiến.

During fiscal year 2025 - 2026, members of the Board of Directors, the Board of Management, the Person in Charge of Corporate Governance, and the Corporate Secretary actively participated in conferences and thematic seminars organized by the State Securities Commission of Vietnam and the Vietnam Exchange to promptly update new legal regulations, governance trends, and advanced international best practices.

- Thư ký Công ty đã tham gia đào tạo và được cấp chứng chỉ “Chương trình chuyên sâu về Thư ký quản trị Công ty” do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.

The Company Secretary has participated and been certified in the "Intensive Corporate Governance Secretary Program" organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD).

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO NĂM) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY/THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE PUBLIC COMPANY (ANNUAL REPORT) AND TRANSACTIONS OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

Trong kỳ báo cáo, Công ty bảo đảm các giao dịch với người có liên quan được xem xét trên cơ sở độc lập, khách quan và phù hợp với lợi ích của Công ty và cổ đông. Các giao dịch với người có liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của công ty. Đối với các giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông theo quy định, thành viên có lợi ích liên quan không tham gia thảo luận, biểu quyết đối với giao dịch đó. Đồng thời, Ủy ban Kiểm toán thực hiện chức năng giám sát việc tuân thủ các quy định về giao dịch với người có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

During the reporting period, the Company ensured that related party transactions were reviewed on an independent and objective basis and in the best interests of the Company and its shareholders. Related party transactions were conducted in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the Company's internal regulations. For transactions subject to the approval of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders as prescribed by law, members having related interests did not participate in the discussion or voting on such transactions. In addition, the Audit Committee performed its oversight function in monitoring compliance with the regulations governing related party transactions within the scope of its assigned functions and duties.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*

Phụ lục 01/*Appendix 01.*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Phụ lục 02/*Appendix 02.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/*Nil.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEO in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Phụ lục 02/*Appendix 02.*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Phụ lục 02/*Appendix 02.*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có/*Nil.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 06 THÁNG)/ SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (ANNUAL REPORT)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Phụ lục 03/*Appendix 03.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Phụ lục 04/*Appendix 04.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC/OTHER SIGNIFICANT ISSUES

Không có/*Nil.*

Nơi nhận/ Recipients:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/
The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán/
The Stock Exchange;
- Lưu/*Archived:* Thư ký Công ty/
Corporate Secretary.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRLADY OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(*Sign, full name, and seal*)



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 01: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
I. Hội đồng quản trị/ The Board of Directors											
1	Đặng Huỳnh Úc My		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Chairlady of the Board of Directors cum Legal representative					Tháng 10/2019 October 2019			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
2	Huỳnh Bích Ngọc		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					Tháng 10/2024 October 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
3	Trần Tấn Việt		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					Tháng 10/2022 October 2022			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
4	Trần Trọng Gia Vinh		Thành viên độc lập HĐQT Independent member of the Board of Directors					Tháng 10/2022 October 2022			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
5	Lê Quang Phúc		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of the Board of Directors					Tháng 10/2024 October 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
II. Ban Tổng Giám đốc/Board of Management											
1	Thái Văn Chuyện		Người đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc Chief Executive Officer cum Legal representative					Tháng 7/2024 July 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
2	Trần Quốc Thảo		Phó Tổng Giám đốc					Tháng 01/2023			Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Vice President					January 2023			Affiliated person with the Company
3	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Tổng Giám đốc Vice President					Tháng 08/2020 August 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
4	Huỳnh Văn Pháp		Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Vice President cum Branch General Manager					Tháng 05/2025 May 2025			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
5	Nguyễn Thị Lan Phuong		Phó TGD Vice President					Tháng 06/2025 June 2025	Tháng 6/2026 June 2026	Miễn nhiệm Phó TGD từ T6/2026 Dismissed as the Vice President effective from June 2026.	
6	Nguyễn Đức Hùng Linh		Phó TGD Vice President					Tháng 08/2025 August 2025			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
7	Nguyễn Bạch Kim Vy		Phó TGD Vice President					Tháng 02/2026 February 2026		Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 02/02/2026 Appointed as Vice President effective from February 2 nd , 2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
III. Kế toán trưởng/ Chief accountant											
1	Đặng Thị Diễm Trinh		Kế toán trưởng Chief Accountant					Tháng 10/2023 October 2023			Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
											Affiliated person with the Company
IV. Cá nhân giữ chức danh quản lý khác/ Other management positions											
1	Đình Vũ Quốc Huy		Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty Person in charge of Corporate Governance cum Corporate Secretary	079081004348				Tháng 9/2024 September 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
2	Võ Thị Tuyết Oanh		Thư ký Công ty Corporate Secretary	052192012053				Tháng 6/2024 June 2024	Tháng 7/2025 July 2025	Miễn nhiệm chức danh Thư ký Công ty kể từ ngày 15/07/2025 Dismissed from the position of Corporate Secretary effective from July 15 th , 2025	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
3	Tăng Kim Tây		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager	049077010350				Tháng 04/2020 April 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
4	Trương Văn Toại		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager	058084000007				Tháng 04/2020 April 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
5	Nguyễn Minh Tín		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager	075080013548				Tháng 9/2024 September 2024	Tháng 03/2026 March 2026	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh kể từ ngày 12/03/2026 Dismissed from the position of Branch General Manager from March 12 th , 2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
6	Hoàng Mạnh Tiến		Chủ tịch Ủy ban Quản trị rủi ro Head of Risk Management Committee	079062021978				Tháng 09/2024 September 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
VI. Tổ chức có liên quan/ Affiliated organization											

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công Thanh Thanh Cong investment Joint Stock Company		Cổ đông lớn Majority Shareholder	0301466073	Ngày cấp/Date of issue: 25/07/2007	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ Department of Planning & Investment of HCMC	253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh/253 Hoang Van Thu, Ward Tan Son Hoa, HCMC				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
1.1	Huỳnh Bích Ngọc		Người đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc Legal representative and CEO					Tháng 10/2019 October 2019			Người đại diện pháp luật của Cổ đông lớn Legal representative of major shareholder
2	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS AgriS Agriculture Joint Stock Company		Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	3901183393	Ngày cấp/ Date of issue: 28/03/2014	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Tháng 03/ 2014 March 2014			Người có liên quan với Cổ đông lớn Affiliated person with Major Shareholders
2.1	Đặng Huỳnh Úc My		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp Chairlady of Direct Subsidiary					Tháng 07/ 2025 July 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
3	Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai		Công ty con trực tiếp	5900421955	Ngày cấp/Date of	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư	561 Trần Hưng Đạo, Phường Ayun Pa, Tỉnh				Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
	AgriS Gia Lai Agriculture Joint Stock Company		Direct Subsidiary		Issue: 02/08/2007	Tỉnh Gia Lai/Department of Planning & Investment of Gia Lai	Gia Lai/561 Tran Hung Dao, Ayun Pa ward, Gia Lai Province				Affiliated person with the Company
3.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch HĐQT Công ty con trực tiếp Chairlady of Direct Subsidiary					Tháng 08/2022 August 2022		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ tịch Hội đồng quản trị Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairlady of the Company to Chairlady of the Board of Directors	...
4	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Nhân AGRIS GLOBE AGRIS GLOBE Pte. Ltd		Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	201530328M	Ngày cấp/Date of Issue: 29/07/2015	Nơi cấp/Place of Issue: Cơ quan quản lý doanh nghiệp và kế toán Singapore/ Accounting and Corporate Regulatory Authority of Singapore	Singapore	Tháng 07 năm 2015/July 2015			
5	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất AgriS		Công ty con trực tiếp	0316978564	Ngày cấp/Date of	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh/Tan Loi	Tháng 10/2021 October 2021			Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
	AgriS Production Development Joint Stock Company		Direct Subsidiary		Issue: 18/10/2021	Thành phố Hồ Chí Minh/Department of Planning & Investment of HCMC	Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province				Affiliated person with the Company
5.1	Thái Văn Chuyện		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp Chairlady of Direct Subsidiary					Tháng 4/2025/ April, 2025		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ tịch Hội đồng quản trị Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairman of the Company to Chairman of the Board of Directors	Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
6	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hải Vi Hai Vi Co., Ltd		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900244283	Ngày cấp/Date of Issue: 23/5/1997	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 1, Ấp Thành Đông, xã Ninh Diễn, Tỉnh Tây Ninh/ Group 1, Thanh Dong Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh Province				
6.1	Thái Bá Hòa		Giám đốc Công ty con gián tiếp					Tháng 02 năm 2024/Februar y 2024			Người đại diện pháp luật của Công ty con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Director of Indirect Subsidiary								Legal representative of the Subsidiary
7	Công ty TNHH MTV Ý Tường Xanh Thành Công Thanh Cong Green Ideas Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901302932	Ngày cấp/Date of Issue: 25/8/2020	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh/Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province	Tháng 08 năm 2020/August 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
7.1	Nguyễn Thị Thúy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of indirect Subsidiary					Tháng 2 năm 2024/ February, 2024			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
8	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công Thanh Cong Green Agriculture Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901300300	Ngày cấp/Date of issue: 03/7/2020	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh/Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province	Tháng 07 năm 2020/July 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
8.1	Đặng Thị Diễm Trinh		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of indirect Subsidiary					Tháng 07 năm 2020/July 2020			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
9	Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh Thanh Cong Xanh Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901299687	Ngày cấp/Date of Issue: 19/06/2020	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/	Tổ 2, ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh/ Group 2, Tan Loi hamlet,	Tháng 06/2020/June 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
						Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tan Phu commune, Tay Ninh Province				
9.1	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of indirect Subsidiary					Tháng 06/2020/June 2020			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
10	Công ty TNHH MTV Đầu tư Nông nghiệp Thành Công Thanh Cong Agricultural Investment Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901300269	Ngày cấp/Date of Issue: 02/07/2020	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh/Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province	Tháng 07 năm 2020/July 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
10.1	Huỳnh Long Định		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairman of Indirect Subsidiary					Tháng 07 năm 2020/ July 2020	Tháng 10 năm 2025 October 2025	Công ty thay đổi Chủ tịch và Người đại diện pháp luật của Công ty/ The Company has changed its Chairman and Legal representativ	Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
10.2	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of indirect Subsidiary					Tháng 10/2025/ October 2025		Công ty thay đổi Chủ tịch và Người đại diện pháp luật của Công ty/ The Company has changed its Chairman and	Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
										Legal representativ	
11	Công ty TNHH MTV Năng lượng Sạch Ninh Hòa Ninh Hoa Clean Energy One Member Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4201887283	Ngày cấp/ Date of Issue: 05/05/2020	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa/ Phuoc Lam, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province	Tháng 05 năm 2020/May 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
11.1	Bà Bả Thước		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairman of Indirect Subsidiary					Tháng 10 năm 2022/ October 2022			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
12	Công ty TNHH MTV Năng lượng Xanh Ninh Hòa/ Ninh Hoa Green Energy One Member Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4201887300	Ngày cấp/ Date of Issue: 05/05/2020	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Phước Lâm, xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa/ Phuoc Lam, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province	Tháng 05 năm 2020/ May 2020			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
12.1	Võ Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					Tháng 12 năm 2024/ December 2024			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
13	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong Nuoc Trong Sugar Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900243272- 005	Ngày cấp/ Date of Issue: 13/10/2005	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây	Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Tỉnh Tây Ninh/ Hoi An Hamlet,		Tháng 3/2026 March, 2026	Không còn là công ty con gián tiếp kể từ ngày 31/3/2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
						Ninh/Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tan Hoi Commune, Tay Ninh Province			No longer be an indirect subsidiary as of March 31, 2026.	
13.1	Nguyễn Thị Thúy Tiên		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					Tháng 07 năm 2023/ July 2023			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
14	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901162964	Ngày cấp/ Date of issue: 31/03//2022	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	99 Ấp Bình Hòa, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh/99 Binh Hoa Hamlet, Chau Thanh Commune, Tay Ninh Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
14.1	Nguyễn Tây Khoa		Giám đốc Công ty con gián tiếp Director of Indirect Subsidiary								Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
15	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4200636590	Ngày cấp/ Date of issue: 02/03/2006	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Thôn Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa/ Phuoc Lam Village, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province	Tháng 11 năm 2015/ November 2015			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
15.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairlady of Board of Directors of Indirect Subsidiary					Tháng 6 năm 2025/ June 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
16	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa Ninh Hoa Thermoelectricity One Member Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4201575358	Ngày cấp/ Date of issue: 09/10/2013	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Thôn Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa/ Phuoc Lam Village, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province	Tháng 11 năm 2015/ November 2015			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
16.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					Tháng 6 năm 2025/ June 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
17	Công ty Cổ phần Đầu Tư Growfin Growfin Investment Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	0318982661	Ngày cấp/ Date of issue: 03/06/2025	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh/ Department of Finance of Ho Chi Minh City	62 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh/62 Tran Huy Lieu, Phu Nhuon ward, HCMC	Tháng 6 năm 2025/ June 2025			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
17.1	Thái Văn Chuyện		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp					Tháng 6 năm 2025/ June 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Chairman of Board of Directors of Indirect Subsidiary								representative of the Subsidiary
18	Công ty Cổ phần Điện AgriS Gia Lai AgriS Gia Lai Electricity Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	5900974477	Ngày cấp/Date of issue: 09/12/2013	Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Gia Lai Province	561 Trần Hưng Đạo, Phường Ayun Pa, Tỉnh Gia Lai/561 Tran Hung Dao, Ayun Pa Ward, Gia Lai Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
18.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch HĐQT Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					Tháng 9 năm 2020/ December 2023		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ tịch Hội đồng quản trị Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairlady of the Company to Chairlady of the Board of Directors	Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
19	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4500138596	Ngày cấp/ Date of issue: 26/12/2005	Nơi cấp/Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Ninh Thuận/ Department of	Số 160 Đường Bác Ái, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa/ No. 160 Bac Ai Street,	Tháng 10 năm 2021/ October 2021			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
	Bien Hoa Sugar Joint Stock Company - Phan Rang					Planning & Investment of Ninh Thuan Province	Do Vinh Ward, Khanh Hoa Province				
19.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					Tháng 6 năm 2025/ June 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
20	Công ty Cổ phần Biên Hòa - Thành Long Bien Hoa - Thanh Long Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900854955	Ngày cấp/ Date of Issue: 08/12/2009	Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 4, Ấp Nam Bến Sỏi, Xã Ninh Diễn, Tỉnh Tây Ninh/ Group 4, Nam Ben Soi Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh province	Tháng 10 năm 2017/ October 2017			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
20.1	Nguyễn Thành Khiêm		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairman of Indirect Subsidiary					Tháng 05 năm 2021/ May 2021			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
21	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company		Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	5900764381	Ngày cấp/ Date of issue: 26/01/2011	Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Gia Lai/ Department of Planning &	114, Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai/114, Truong Chinh, Pleiku				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
						Investment of Gia Lai	ward, Gia Lai Province				
21.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty con trực tiếp Chairlady of Direct Subsidiary					Tháng 08 năm 2022/ August 2022			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
22	Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu/ TTC Attapeu Sugarcane Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect of Subsidiary	01-00018240	Ngày cấp/ Date of issue: 01/11/2011	Nơi cấp/ Place of issue: Cục Đăng ký và Quản lý DN, Bộ Công Nghiệp và thương mại CHDCND Lào/ Department of Enterprise Registration and Management, Ministry of Industry and Commerce of Lao PDR	Thôn Khamvongsa, huyện Phouvang, Tỉnh Attapeu, CHDCND Lào/ Attapeu Province, Lao PDR				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
23	Công ty Cổ phần Bò giống Miền Trung Mien Trung Bovine Breeding Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4200360695	Ngày cấp/ Date of issue: 21/12/2005	Nơi cấp/Place of issue: Sở Kế hoạch và đầu tư Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Lam Son, Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa/Lam Son, Tay Ninh Hoa Commune, Khanh Hoa Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
23.1	Võ Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Hội đồng quản trị					Tháng 12 năm 2024/			Người đại diện pháp luật của

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Công ty con gián tiếp Chairlady of Indirect Subsidiary					December, 2024			Công ty con Legal representative of the Subsidiary
24	Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa Bien Hoa Consumer Joint Stock Company		Công ty con trực tiếp Direct of Subsidiary	3600495818	Ngày cấp/ Date of issue: 16/05/2001	Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Đồng Nai/ Department of Planning & Investment of Dong Nai Province	Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai/ No. 224, Ha Huy Giap Street, Tran Bien Ward, Dong Nai Province	Tháng 10 năm 2017/ October 2017			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
24.1	Trần Quế Trang		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp Chairlady of Direct Subsidiary					Tháng 6 năm 2025/ June 2025			
25	Công ty Cổ Phần Mía Đường Tây Ninh/Tay Ninh Sugar Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900243272	Ngày cấp/ Date of issue: 23/5/2007	Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Số 19, Võ Thị Sáu, Phường Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh/No. 19, Vo Thi Sau, Tan Ninh Ward, Tay Ninh Province	Tháng 10 năm 2022/ October 2022			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
25.1	Lê Quốc Phong		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairman of					Tháng 08 năm 2024/ August 2024			

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Indirect Subsidiary								
26	TSU Australia Pty. Ltd		Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	ACN 658481264	Ngày cấp: 31/03/2022	Nơi cấp: Ủy ban Đầu tư và Chứng khoán Úc/ Australian Securities and Investments Commission	Australia	tháng 3 năm 2022/ March 2022			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
27	Công ty Cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Tuần Hoàn TTC TTC Circular Agrotech Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	5801509503	Ngày cấp/ Date of issue: 11/10/2023	Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng/ Department of Planning & Investment of Lam Dong	Thôn 01, Xã Đa Sar, Xã Lạc Dương, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam/Village 01, Lac Duong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	Tháng 10 năm 2023/ October 2023			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
27.1	Huỳnh Văn Pháp		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp Chairman of Indirect Subsidiary					Tháng 07 năm 2024/July 2024			
28	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân Toan Hai Van Joint Stock Company		Công ty liên kết/ Associate company	1701024018	Ngày cấp/Date of issue: 16/04/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang/ Department of Planning & Investment of Kien Giang Province	Tổ 11, Khu phố Suối Lớn, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang, Việt Nam/ Group 11, Suoi Lon Quarter, Phu Quoc Special Zone, An Giang				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
							Province, Viet Nam				
28.1	Nguyễn Thanh Ngừ		Người đại diện pháp luật/ Legal representative								
29	Công ty Cổ phần Khoai Mì Tây Ninh/ Tay Ninh Tapioca Joint Stock Company		Công ty liên kết/ Associate company	3900244565	Ngày cấp/Date of issue: 31/01/1994	Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning and Investment of Tay Ninh Province	Áp Tân Hòa, Phường Bình Minh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Tan Hoa Hamlet, Binh Minh Ward, Tay Ninh Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
29.1	Võ Thị Linh Phượng		Người đại diện pháp luật/ Legal representative								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết Legal representative of Associate company
30	Công ty TNHH Tapioca Việt Nam/ Vietnam Tapioca Co., Ltd		Công ty liên kết/ Associate company	3900307367	Ngày cấp/Date of issue: 12/09/2000	Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning and Investment of Tay Ninh Province	Số 043, ấp Cầu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ 043, Cau Hamlet, Tay Ninh Province, Viet Nam				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
30.1	Võ Thị Linh Phượng		Người đại diện pháp luật/ Legal representative								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết Legal representative of Associate company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
31	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre Ben Tre Import - Export Joint Stock Co mpany		Công ty liên kết/ Associate company	1300104040	Ngày cấp/Date of issue: 26/05/2006	Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Long Place of issue: Department of Planning and Investment of Vinh Long Province	Lô K, CCN-TTCN Phong Nẫm, xã Phong Nẫm, tỉnh Vĩnh Long Lot K, Phong Nam Industrial - Handicraft Cluster, Phong Nam Commune, Vinh Long Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
31.1	Đặng Huỳnh Úc My		Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT/ Legal representative cum Chairlady of the Board of Directors								Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT của Công ty liên kết/ Legal representative cum Chairlady of the Board of Directors Associate company
32	Công ty TNHH MTV Nấm Trang Sinh Trang Sinh Mushroom Company Limited		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	0309131110	Ngày cấp/ Date of issue: 15/7/2009	Sở Kế hoạch và đầu tư Hồ Chí Minh/ Departmen t of Planning & Investment of Ho Chi Minh city	38B/2 Học Lạc, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh/ 38B/2 Hoc Lac, Cho Lon Ward Ho Chi Minh City	Tháng 05 năm 2025/ May, 2025			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
32.1	Trần Tấn Việt		Chủ tịch Công ty con gián tiếp/ Chairman of Indirect Subsidiary					Tháng 05 năm 2025/ May, 2025		Thay đổi chức danh từ Tổng Giám đốc sang Chủ tịch Công ty từ tháng 8 năm	Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
										2025/ The job title was changed from CEO to Chairman of the Company, effective August 2025.	representative of the Subsidiary
33	Viện Nghiên Cứu Nông Nghiệp Thành Thành Công Thanh Thanh Cong Agricultural Research Institute		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	05/GCN-KHCN	Ngày cấp/ Date of issue: 27/12/2021	Ủy ban Nhân dân Tỉnh Tây Ninh, Sở Khoa học và Công nghệ Committee of Tay Ninh Province, Department of Science and Technology	Số 99, Ấp Bình Hòa, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh No. 99, Binh Hoa Hamlet, Chau Thanh Commune, Tay Ninh Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
33.1	Trần Tấn Việt		Viện trưởng/ Chairman								Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary
34	Công ty Cổ Phần Global Mind Business Global Mind Business Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	0314815973	Ngày cấp/ Date of issue: 04/01/2018	Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning and Investment of Tay Ninh Province	Tổ 19 Ấp Gò Nổi, Xã Ninh Điền, Tỉnh Tây Ninh/ Group 19, Go Noi Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh Province	Tháng 09/2025/ September 2025			Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
34.1	Lê Phát Tín		Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty con gián tiếp/ Chairman of the Board of Directors and					Tháng 09/2025/ September 2025			Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
			Director of Indirect Subsidiary								
35	Global Mind Investment Management Pte. Ltd		Công ty liên kết/ Associate company	201621073Z	Ngày cấp/ Date of issue: 02/08/2016	Accounting And Corporate Regulatory Authority	Singapore	Tháng 01/2025/ September 2025	Tháng 5/2026 May 2026	Không còn là Công ty liên kết kể từ ngày 18/05/2026 No longer an Associate Company as of May 18, 2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
36	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ TTC An Hòa/TTC An Hoa Production Trading Services Co., Ltd		Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	3901299013	Ngày cấp/Date of Issue: 03/06/2020	Nơi cấp/Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Lô B3.3B, đường D11, lô B4 đường DB2, KCN Thành Thành Công, Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh/Lot B3.3B, Road D11, Lot B4, Road DB2, Thanh Cong Industrial Park, Trang Bang, Tay Ninh Province	Tháng 06 năm 2020/June 2020	Tháng 09 năm 2025/ September 2025	Không còn là Công ty con trực tiếp kể từ ngày 30/09/2025 No longer a Direct Subsidiary as of September 30, 2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
37	Công ty Cổ Phần Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Hội Tanhoi Industrial Complex Infrastructure Investment Joint Stock Company		Công ty nhận đầu tư Investee Company	3900899699	Ngày cấp/Date of issue: 09/06/2010	Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning and Investment of Tay Ninh Province	Tờ bản đồ số 05, thửa 267, ấp Hội An, Xã Tân Hội, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Map Sheet No. 05, Parcel 267, Hoi An Hamlet, Tan Hoi Commune, Tay Ninh Province, Vietnam				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
37.1	Đỗ Huy Hiệp		Người đại diện pháp luật/ Legal representative								
38	CoCo Investments Pte. Ltd		Công ty liên kết/ Associate company	201135067R	Ngày cấp/Date of Issue: 07/12/2011	Nơi cấp/Place of Issue: Cơ quan quản lý doanh nghiệp và kế toán Singapore/ Accounting and Corporate Regulatory Authority of Singapore	60 Paya Lebar Road, #10-52, Paya Lebar Square, Singapore 409051	Tháng 06/2026 June, 2026		Trở thành Công ty liên kết kể từ tháng 06/2026	Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
39	Công ty Cổ phần AgriMind Agrimind Joint Stock Company		Công ty liên kết/ Associate company	3901373958	Ngày cấp/Date of Issue: 15/10/2025	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	19 Võ Thị Sáu , Phường Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam 19 Vo Thi Sau, Tan Ninh Ward, Tay Ninh Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
40	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu Công nghiệp Đặng Huỳnh Dang Huynh Industrial Zones exploitation and Management Joint Stock Company		Công ty nhận đầu tư Investee Company	1100782200	Ngày cấp/Date of Issue: 09/05/2007	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, Xã Cần Giước, Tỉnh Tây Ninh Tan Kim Expanded Industrial Zone, Can Giuoc				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
							Commune, Tay Ninh Province				
41	Công ty Cổ phần Bao bì Xanh Green Packaging Joint Stock Company		Công ty c ỹng Tập đoàn/ Affiliate	1200482095	Ngày cấp/Date of Issue: 30/05/2002	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp/ Department of Planning & Investment of Dong Thap	Lô 99, Khu công nghiệp Mỹ Tho, Phường Trung An, Tỉnh Đồng Tháp Lot 99, My Tho Industrial Zone, Trung An Ward, Dong Thap Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
42	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Thanh Thanh Cong Tourist Joint Stock Company		Công ty c ỹng Tập đoàn/ Affiliate	3500753423	18/07/2006	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM/ Department of Planning & Investment of HCMC	512 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh 512 Ly Thuong Kiet, Tan So Nhat Ward, Ho Chi Minh City				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
43	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai Gia Lai Electricity Joint Stock Company		Công ty c ỹng Tập đoàn/ Affiliate	5900181213	12/10/1998	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 114 Truong Chinh, Pleiku, Gia Lia Province				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH* No. *,	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
44	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công Thanh Thanh Cong Industrial Zones Joint Stock Company		Công ty c ̣ng Tập đoàn/ Affiliate	3900471864	10/09/2008	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	khu phố An Hội, Phường Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ An Hoi Quarter, Trang Bang Ward, Tay Ninh Province, Vietnam				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
45	Công ty Cổ phần Năng Lượng TTC Thanh Thanh Cong Energy Joint Stock Company		Công ty c ̣ng Tập đoàn/ Affiliate	0314232731	16/02/2017	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM/ Department of Planning & Investment of HCMC	253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 253 Hoang Van Thu, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company
46	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công Thanh Thanh Cong Trading Joint Stock Company		Đồng chủ sở hữu/Common ownership	3700594361	20/09/2004	Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương/ Department of Planning & Investment of Binh Duong	Số 7 Đại lộ Độc Lập, Lô D, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam / No. 7 Doc Lap Avenue, Lot D, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam				Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company



PHỤ LỤC 02/ APPENDIX 02

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ / TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS AFFILIATED PERSONS OR BETWEEN THE COMPANY AND ITS MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1.	Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa/ Consumer Joint Stock Company	Công ty con trực tiếp Direct of Subsidiary	3600495818 Ngày cấp/ Date of issue: 16/05/2001 Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Đồng Nai/ Department of Planning & Investment of Dong Nai Province	Số 224, Đường Hà Huy Giáp, Phường Trăn Biên, TP Đồng Nai, Việt Nam / No. 224, Ha Huy Giap Street, Tran Bien Ward, Dong Nai City, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 1.470.902.657.490 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 84.076.207.012 Thu nhập lãi / Interest incomes: 9.827.236.591 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 838.216.324.296 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 13.122.361.643 Đi vay/ Loan: 1.065.000.000.000 Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 1.283.369.978 Trả nợ vay/ Loan repayment: 1.215.000.000.000 Lợi nhuận hợp tác đầu tư/ Profit from investment cooperation: 20.625.000.000 Mua dịch vụ/ Purchase of service: 332.166.500 Thu nhập khác / Other income: 2.014.633.167 Cổ tức được chia/ Deviden: 180.000.000.000	
2.	Công ty CP Nông nghiệp AgriS Gia Lai AgriS Gia Lai Agriculture Joint Stock Company	Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	5900421955 Ngày cấp/ Date of Issue: 02/08/2007 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế	561 Trần Hưng Đạo, Phường Ayun Pa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam / 561 Tran Hung Dao, Ayun Pa			Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 76.200.000 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 4.924.682.477 Thu nhập lãi / Interest incomes: 47.450.779.704 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.819.798.979.200	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Gia Lai	Ward, Gia Lai Province, Vietnam			Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 60.959.870.436 Đi vay/ Loan: 145.000.000.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 1.130.000.000.000 Cổ tức được chia/ Dividend: 195.936.000.000 Mua dịch vụ/ Purchase of service: 19.734.849	
3.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company	Công ty con trực tiếp/ Subsidiary	5900764381 Ngày cấp/ Date of issue: 26/01/2011 Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Gia Lai	114 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam / 114 Truong Chinh, Pleiku Ward, Gia Lai Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 45.993.347 Thu nhập lãi / Interest incomes: 3.502.892.258 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 304.255.240.000	
4.	Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu/ TTC Attapeu Sugarcane Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect of Subsidiary	01-00018240 Ngày cấp/ Date of issue: 01/11/2011 Nơi cấp/ Place of issue: Cục Đăng ký và Quản lý DN, Bộ Công Nghiệp và thương mại CHDCND Lào/ Department of	Tỉnh Attapeu, CHDCND Lào/ Attapeu Province, Lao PDR	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 18.415.217.547 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 5.832.246.226	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Enterprise Registration and Management, Ministry of Industry and Commerce of Lao PDR					
5.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa / AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4200636590 Ngày cấp/ Date of issue: 02/03/2006 Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province	Thôn Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam / Phuoc Lam Village, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25- 26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 48.708.066.840 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 7.027.661.289 Thu nhập lãi / Interest incomes: 29.469.896.702 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 538.676.161.800 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 2.302.701.136 Cho vay/ Lending: 407.000.000.000 Thu hồi khoản cho vay/ Lending collection: 189.000.000.000 Thu nhập khác / Other income: 6.481.481	
6.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong/ Nuoc Trong Sugar Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900243272- 005 Ngày cấp/ Date of Issue: 13/10/2005 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of	Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Hoi An Hamlet, Tan Hoi Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25- 26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 454.186.076 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 657.172.602 Thu nhập khác/ Other income: 273.833.712 Đi vay/ Loan: 5.000.000.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Planning & Investment of Tay Ninh Province					
7.	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS Agris Agriculture Development Joint Stock Company	Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	3901183393 Ngày cấp/ Date of issue: 28/03/2014 Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 35.488.886.578 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 352.923.179.846 Thu nhập lãi / Interest incomes: 133.151.881.928 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 7.544.457.360 Cho vay/ Lending: 401.000.000.000 Thu cho vay/ Lending receive: 434.500.000.000 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 2.564.788.740 Thu nhập khác/ Other income: 4.000.000 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 28.440.645.441 Đi vay/ Loan: 868.000.000.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 868.000.000.000	
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công Thanh Thanh Cong investment Joint Stock Company	Cổ đông lớn Majority Shareholder	0301466073 Ngày cấp/ Date of issue: 25/07/2007 Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế	253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam / 253 Hoang Van Thu, Tan Son Hoa Ward,	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 188.796.496.200 Thu nhập lãi vay/ Interest incomes: 4.775.621.995	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ Department of Planning & Investment of HCMC	Ho Chi Minh City, Vietnam				
9.	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901162964 Ngày cấp/ Date of issue: 31/03/2022 Nơi cấp/ Place of issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Số 99, ấp Bình Hòa, Xã Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ No. 99, Binh Hoa Hamlet, Chau Thanh Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 50.694.070 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 265.506.988 Thu nhập lãi / Interest incomes: 122.054.795 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 617.153.194 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.774.761.928 Thu nhập khác/ Other income: 60.000.000 Bán khác/ Sales of others: 2.877.777 Thu hồi cho vay/ Lending receive: 3.000.000.000	
10.	Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh/ Thanh Cong Xanh Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901299687 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/06/2020 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế Hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of	Tổ 2, ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 294.904.111 Thu nhập lãi / Interest incomes: 42.136.986 Đi vay/ Loan: 6.500.000.000 Cho vay/ Lending: 1.000.000.000 Thu cho vay/ Lending receive: 1.500.000.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Tay Ninh Province					
11.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Nông nghiệp Thành Công/ Thanh Cong Agricultural Investment Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901300269 Ngày cấp/ Date of Issue: 02/07/2020 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 272.219.180 Đi vay/ Loan: 6.000.000.000 Thu hồi cho vay/ Lending collection: 2.000.000.000 Thu nhập lãi / Interest incomes: 49.205.480 Cho vay/ Lending: 1.500.000.000	
12.	Công ty Cổ Phần Mía Đường Tây Ninh/ Tay Ninh Sugar Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900243272 Ngày cấp/ Date of issue: 26/08/2019 Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ Department of	Số 19, đường Võ Thị Sáu, Phường Tân Ninh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / No. 19, Vo Thi Sau Street, Tan Ninh Ward, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 15.744.445 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 95.000.000 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 256.006.579 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 589.527.500 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 23.013.699 Trả nợ vay/ Loan repayment: 5.000.000.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Planning & Investment of Tay Ninh Province					
13.	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ TTC An Hòa/TTC An Hoa Production Trading Services Co., Ltd	Công ty con trực tiếp Direct Subsidiary	3901299013 Ngày cấp/ Date of Issue: 03/06/2020 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Lô B4.1, Lô B4.2, đường DB2, KCN Thành Thành Công, Phường Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Lot B4.1, Lot B4.2, DB2 Road, Thanh Thanh Cong Industrial Park, Trang Bang Ward, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 1.759.745.754 Thu hồi cho vay/ Lending collection: 23.000.000.000	
14.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang/ Bien Hoa Sugar Joint Stock Company - Phan Rang	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	4500138596 Ngày cấp/ Date of issue: 26/12/2005 Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Ninh Thuận/ Department of Planning & Investment of Ninh Thuan Province	Số 160 đường Bác Ái, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ No. 160 Bac Ai Street, Do Vinh Ward, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 5.409.101.339 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 3.156.738.851 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 53.447.400.000 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 6.416.410.960 Đi vay/ Loan: 32.100.000.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 115.000.000.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
15.	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công/ Thanh Cong Green Agriculture Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901300300 Ngày cấp/ Date of issue: 03/7/2020 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25- 26		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 269.260.276 Thu nhập lãi / Interest incomes: 53.369.864 Đi vay/ Loan: 6.000.000.000 Cho vay/ Lending: 1.500.000.000 Thu cho vay/ Lending receive: 2.000.000.000	
16.	Công ty TNHH Hải Vi Hai Vi Co., Ltd	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3900244283 Ngày cấp/ Date of Issue: 23/5/1997 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 1, ấp Thành Đông, Xã Ninh Diên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 1, Thanh Dong Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25- 26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 23.995.090	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
17.	Công ty TNHH MTV Ý Tưởng Xanh Thành Công Thanh Cong Green Ideas Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	3901302932 Ngày cấp/ Date of Issue: 25/8/2020 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 906.410.960 Thu hồi cho vay/ Lending collection: 6.500.000.000	
18.	Công ty Cổ Phần Phát Triển Sản Xuất AgriS AgriS Production Development Joint Stock Company	Công ty con trực tiếp /Direct Subsidiary	0316978564 Ngày cấp/ Date of Issue: 18/10/2021 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ Department of Planning & Investment of HCMC	Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Tan Loi Hamlet, Tan Phu Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 2.798.630.138 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 19.181.775.000 Thu cho vay/ Lending: 70.500.000.000 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 902.273.127 Thu nhập khác/ Other incomes: 81.932.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
19.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre/ Ben Tre Import Export Trading Joint Stock Company	Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons	1300104040 Ngày cấp/ Date of issue: 26/05/2006	Lô K, CCN-TTCN Phong Năm, Xã Lương Hòa, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam/ Lot K, Phong Nam Industrial and Handicraft Cluster, Luong Hoa Commune, Vinh Long Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 7.269.385.000 Mua nguyên liệu/ Purchase of materials: 180.830.000 Thu nhập khác/ Other Income: 300.000.000	
20	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Công/Thanh Thanh Cong Trading Joint Stock Company	Đồng chủ sở hữu/Common ownership	3700594361 Ngày cấp/ Date of Issue: 20/09/2004 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương/ Department of Planning & Investment of Binh Duong	Số 7 Đại lộ Độc Lập, Lô D, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam / No. 7 Doc Lap Avenue, Lot D, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26F		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 1.220.000.000 Mua nguyên liệu/ Purchase of materials: 42.570.000	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
21	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân/Toan Hai Van Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	1701024018 Ngày cấp/ Date of Issue: 16/04/2009 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Phú Quốc/ Department of Planning & Investment of Phu Quoc	Tổ 11, Ấp Suối Lớn, Xã Dương Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam / Group 11, Suoi Lon Hamlet, Duong To Commune, Phu Quoc City, Kien Giang Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26			
22	Công ty Cổ phần Năng Lượng TTC/Thanh Thanh Cong Energy Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	0314232731 Ngày cấp/ Date of Issue: 16/02/2017 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Phường Tân Sơn Hòa/ Department of Planning & Investment of Tan Son Hoa	253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 253 Hoang Van Thu, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 1.209.493.893	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
23	TSU AUSTRALIA PTY LTD/TSU AUSTRALIA PTY LTD	Công ty con trực tiếp/ Subsidiary	ACN 658481264 Ngày cấp: 31/03/2022 Nơi cấp: Ủy ban Đầu tư và Chứng khoán Úc/ Australian Securities and Investments Commission	Australia	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Mua dịch vụ/ Purchase of services: 29.621.724	
24	Công ty Cổ phần Bao bì Xanh / Green Packaging Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	1200482095 Ngày cấp/ Date of Issue: 08/07/2002 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp/ Department of Planning & Investment of Dong Thap	Lô 99 Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Phường Trung An, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam/ Lot 99, My Tho Industrial Park, Trung An Ward, Dong Thap Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Mua nguyên liệu/ Purchase of materials: 40.316.978.165	
25	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu công nghiệp Đặng Huỳnh/Dang Huynh Industrial Zones Exploitation and Management Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	1100782200 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/05/2007 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An/	Khu công nghiệp Tân Kim Mở rộng, Xã Cần Giuộc, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Tan Kim Extended Industrial Park, Can Giuoc Commune,	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán hàng hóa / Sale of goods: 613.333 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 273.238.383	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
			Department of Planning & Investment of Long An	Tay Ninh Province, Vietnam				
26	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công/Thanh Thanh Cong Industrial Zones Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	3900471864 Ngày cấp/ Date of Issue: 10/09/2008 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	khu phố An Hội, Phường Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ An Hoi Quarter, Trang Bang Ward, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 10.185.186	
27	Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Ninh Hòa Ninh Hoa Thermoelectricity One Member Company Limited	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	3900471864 Ngày cấp/ Date of Issue: 10/09/2008 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa	Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Phuoc Lam, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 37.691.055	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
28	Công ty TNHH MTV Nấm Trang Sinh Trang Sinh Mushroom Company Limited	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	0309131110 Ngày cấp/ Date of Issue: 08/07/2009 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ Department of Planning & Investment of Ho Chi Minh City	38B/2 Học Lạc, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/38B/2 Hoc Lac Street, Cho Lon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 1.022.222 Thu nhập khác/ Other income: 2.875.000	
29	Công ty CP Global Mind Business Global Mind Business Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	0314815973 Ngày cấp/ Date of Issue: 04/01/2018 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Tổ 19 ấp Gò Nổi, Xã Ninh Diên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/Group 19, Go Noi Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 155.000.000 Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 58.385.610.130 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 339.277.345 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 377.647.915 Thu nhập lãi / Interest incomes: 36.484.791	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
30	Công ty Cổ phần Hạ tầng Cụm Công Nghiệp Tân Hội Tan Hoi Industrial Cluster Infrastructure Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/ Affiliate	3900899699 Ngày cấp/ Date of Issue: 02/06/2010 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Tờ bản đồ số 05, thửa 267, ấp Hội An, Xã Tân Hội, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Map sheet number 05, plot 267, Hoi An hamlet, Tan Hoi commune, Tay Ninh province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Bán hàng hóa/ Sale of goods: 8.737.600	
31	Công ty Cổ phần Biên Hòa- Thành Long Bien Hoa - Thanh Long Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	3900854955 Ngày cấp/ Date of Issue: 03/12/2009 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Tổ 4, ấp Nam Bến Sỏi, Xã Ninh Diên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam/ Group 4, Nam Ben Soi Hamlet, Ninh Dien Commune, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 2.871.210.959 Cho vay/ Lending: 26.600.000.000 Bán hàng hóa/ Sale of goods: 38.096.067 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 257.801.869 Mua dịch vụ/ Purchase of services: 480.017.419	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
32	Công ty CP điện AgriS Gia Lai AgriS Gia Lai Electricity Joint Stock Company	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	5900974477 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/12/2013	561 Trần Hưng Đạo, Phường Ayun Pa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam/ 561 Tran Hung Dao, Ayun Pa Ward, Gia Lai Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 18.415.729	
33	Công ty CP Đầu tư Growfin GROWFIN INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	0318982661 Ngày cấp/ Date of Issue: 03/06/2025	62 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 62 Tran Huy Lieu, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Thu nhập lãi / Interest incomes: 12.501.370 Cho vay/ Lending: 50.700.000.000 Thu cho vay/ Lending receive: 50.700.000.000	
34	Công Ty Cổ phần Bò Giồng Miền Trung Mien Trung Bovine Breeding JSC	Công ty con gián tiếp/ Indirect Subsidiary	4200360695 Ngày cấp/ Date of Issue: 22/03/1999	Lam Sơn, Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/ Lam Son, Tay Ninh Hoa Commune, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 25-26/ Fiscal year 25-26		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 15.347.760	



PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY
APPENDIX 03: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILITATED PERSONS

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percenta ge of share ownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
I. Hội đồng quản trị và Người có liên quan của HĐQT/The Board of Directors and their affiliated persons										
1	Đặng Huỳnh Ưc My		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Chairlady of the Board of Directors cum Legal representative					129.242.995	13,93%	
Người có liên quan của Bà Đặng Huỳnh Ưc My/ The affiliated persons of Mrs Dang Huynh Uc My:										
1.1	Đặng Văn Thành		Cha Father					0	0,00%	
1.2	Huỳnh Bích Ngọc		Mẹ (Thành viên HĐQT) Mother (Member of the Board of Directors)					67.889.957	7,32%	
1.3	Trương Hồng Quân		Chồng Husband					0	0,00%	
1.4	Trương Hồng Quốc Bảo		Con ruột Son					0	0,00%	
1.5	Trương Hồng Bảo Trân		Con ruột Daughter					0	0,00%	
1.6	Trương Đặng Bảo Uyên		Con ruột Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ, chưa đủ tuổi làm CCCD
1.7	Đặng Hồng Anh		Anh Brother					0	0,00%	
1.8	Hồ Thị Phương Thảo		Chị dâu Sister-in-law					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1.9	Đặng Huỳnh Anh Tuấn		Em Brother					0	0,00%	
1.10	Trịnh Nguyễn Thùy Trang		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
1.11	Đặng Huỳnh Thái Sơn		Em Brother					137.238	0,01%	
1.12	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre Ben Tre Import - Export Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật/ Chairlady of the Board of Directors cum Legal presentative
1.13	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS AgriS Agriculture Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật/ Chairlady of the Board of Directors cum Legal presentative
1.14	TSU Australia Pty. Ltd		Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Giám đốc Công ty/ Director
2	Huỳnh Bích Ngọc		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					67.889.957	7,32%	
Người có liên quan của Bà Huỳnh Bích Ngọc/ the affiliated persons of Mrs Huynh Bích Ngọc:										
2.1	Đặng Văn Thành		Chồng Husband					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
2.2	Đặng Huỳnh Úc My		Con (Chủ tịch HĐQT) Daughter (Chairlady of the Board of Directors)					129.242.995	13,93%	
2.3	Đặng Hồng Anh		Con Son					0	0,00%	
2.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn		Con Son					0	0,0%	
2.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn		Con Son					137.238	0,01%	
2.6	Huỳnh Văn Ngà		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
2.7	Hồ Thị Phương Thảo		Con dâu Daughter-in-law					0	0,00%	
2.8	Trương Hồng Quân		Con rể Son-in-law					0	0,00%	
2.9	Trịnh Nguyễn Thùy Trang		Con dâu Daughter-in-law					0	0,00%	
2.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thanh Công Thanh Thanh Cong Investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					137.738.968	14,84%	Người đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc/ Legal Representative cum CEO
3	Trần Tấn Việt		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					733.381	0,08%	
Người có liên quan của ông Trần Tấn Việt/ The affiliated persons of Mr. Tran Tan Viet:										
3.1	Trần Văn Phát		Anh ruột Biological Brother					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.2	Trần Thị Tiếng		Chị ruột Biological Sister					0	0,00%	
3.3	Trần Thị Nam		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	
3.4	Trần Văn Dũng		Em rể Brother-in-law					0	0,00%	
3.5	Trần Văn Lạc		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
3.6	Nguyễn Thị Hồng		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
3.7	Phan Văn Hồng		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
3.8	Phan Thị Nhung		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	
3.9	Đào Tú Lan		Vợ Wife					0	0,00%	
3.10	Trần Phương Quỳnh		Con Daughter					7.589	0,00%	
3.11	Nguyễn Duy Chánh		Em rể Brother-in-law					0	0,00%	
3.12	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS AgriS Agriculture Development Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT/ Permanent Vice Chairman of the Board of Directors
3.13	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch Công ty/ Chairman

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	Thành Thành Công Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited									
3.14	Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công Thanh Thanh Cong Agriculture Research Institute		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Viện trưởng/ Chairman
3.15	Công ty TNHH MTV Nấm Trang Sinh Trang Sinh Mushroom One Member Limited Liability Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện pháp luật/ Chairman cum Legal Representative
4	Trần Trọng Gia Vinh		Thành viên độc lập HĐQT Independent member of the Board of Directors					521.448	0,06%	
Người có liên quan của Ông Trần Trọng Gia Vinh/ the affiliated persons of Mr. Tran Trong Gia Vinh:										
4.1	Trần Trọng Thức		Cha Father					0	0,00%	
4.2	Nguyễn Thị Kim Cương		Mẹ Mother					4.900	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percenta ge of share ownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4.3	Trần Trọng Gia Minh		Con Son					0	0,00%	Sống tại nước ngoài nên chưa làm CCCD
4.4	Trần Trọng Gia Trí		Con Son					0	0,00%	
4.5	Samantha Aldrene Raeder		Con dâu Daughter in law					0	0,00%	Sống tại nước ngoài
4.6	Trần Trọng Gia Hưng		Con Son					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.7	Trần Phạm Xuân Vy		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.8	Phạm Thị Xuân Thanh		Vợ Wife					108	0,00%	
4.9	Phạm Văn Sên		Ba vợ Father-in-law					0	0,00%	
4.10	Nguyễn Thị Xuân Hương		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	Sống ở nước ngoài nên chưa làm CCCD
4.11	Công ty TNHH Tư Vấn Giải Pháp Bền Vững Sustainable Solution Consulting Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Sáng lập viên kiêm Tổng giám đốc/ Founder cum CEO
4.12	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt Phat Dat Real Estate Development Corporation		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent Member of the Board of Directors

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4.13	Công ty TNHH Thời Trang Pandemos Pandemos Fashion Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Sáng lập viên kiêm Tổng giám đốc/ Founder cum CEO
5	Lê Quang Phúc		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of the Board of Directors					517.900	0,06%	
Người có liên quan của Ông Lê Quang Phúc/ the affiliated persons of Mr. Le Quang Phuc:										
5.1	Lê Thị Liên		Mẹ đẻ Mother					0	0,00%	
5.2	Châu Thị Ngọc Hương		Vợ Wife					0	0,00%	
5.3	Lê Minh Huy		Con trai Son					0	0,00%	
5.4	Lê Hạnh Nguyên		Con gái Daughter					0	0,00%	
5.5	Lê Thị Phương Thảo		Chị gái Sister					0	0,00%	
5.6	Lê Minh Trị		Em trai Brother					0	0,00%	
5.7	Lê Quốc Bình		Em trai Brother					0	0,00%	
5.8	Lê Minh Châu		Em trai Brother					0	0,00%	
5.9	Trương Đình Tám		Anh rể Brother-in-law					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.10	Thân Thị Thu Trang		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
5.11	Hồ Thị Tố Anh		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
5.12	Phạm Thị Thuý Hằng		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
5.13	Lê Thị Lệ Huyền		Em dâu Sister-in-law					0	0,00%	
5.14	Công ty CP Tư vấn Quản lý BDSC BDSC Management Consulting Corporation		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Giám đốc/ Director
5.15	Công ty TNHH Le & Partners Le & Partners Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Người nội bộ nắm giữ 65% vốn góp công ty/ An internal person holding 65% of the Company's charter capital
5.16	Công ty Cổ phần Searefico Searefico Corporation		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Không còn là tổ chức có liên quan từ ngày 30/05/2026/ No longer a related organization as of May 30, 2026

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.17	Công ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận Phu Nhuan Jewelry Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Không còn là tổ chức có liên quan từ ngày 23/04/2026/ No longer a related organization as of April 23 th , 2026
5.18	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Cường Bac Cuong Investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Tổng Giám đốc/ CEO
5.19	Công ty Cổ phần phát triển bất động sản Phát Đạt Phat Dat Real Estate Development Corporation		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên HDQT không điều hành/ Non-Executive Member of the Board of Directors
5.20	Công ty Cổ phần Giải pháp Tài sản An Tín An Tin Asset Solutions Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Người Đại diện theo pháp luật/Chairman of the Board of Directors and Legal Representative

II. Ban Tổng Giám đốc và Người có liên quan của Ban TGD/ The Board of Manager and their affiliated persons

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1	Thái Văn Chuyền		Tổng Giám đốc Chief Executive Officer					709.268	0,08%	
Người có liên quan của ông Thái Văn Chuyền/ the affiliated persons of Mr. Thai Van Chuyen:										
1.1	Thái Văn Truyền		Cha Father					0	0,00%	
1.2	Nguyễn Thị Mừng		Mẹ Mother					0	0,00%	
1.3	Thái Thị Ánh Ngọc		Vợ Wife					0	0,00%	
1.4	Thái Ngọc Bảo Châu		Con Daughter					0	0,00%	
1.5	Thái Gia Bảo		Con Son					0	0,00%	
1.6	Công ty cổ phần Phát triển Sản xuất AgriS AgriS Production Development Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors
1.7	Công Ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên Hội đồng thành viên/ Member of the Members' Council
1.8	Công ty Cổ phần Đầu tư Growfin Growfin Investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Người đại diện pháp luật kiểm Chủ tịch HĐQT/ Legal Representative

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
										cum Chairman of the Board of Directors
2	Trần Quốc Thảo		Phó Tổng Giám đốc Vice President					791.748	0,09%	
Người có liên quan của Ông Trần Quốc Thảo/ the affiliated persons of Mr. Tran Quoc Thao										
2.1	Tôn Thị Nhật Giang		Vợ Wife					0	0,00%	
2.2	Trần Quốc Khang		Con Son					0	0,00%	
2.3	Trần Quốc Vũ		Anh Brother					0	0,00%	
2.4	Trần Quốc Trung		Anh Brother					0	0,00%	
2.5	Trần Quốc Hiếu		Anh Brother					0	0,00%	
2.6	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà Bien Hoa Consumer Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors
2.7	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors
3	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Tổng Giám đốc Vice President					1.377.030	0,15%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.1	Nguyễn Hữu Đạt		Chồng Husband					82.342	0,01%	
3.2	Nguyễn Kiến Quốc		Cha Father					0	0,00%	
3.3	Nguyễn Thị Thúy		Mẹ Mother					0	0,00%	
3.4	Nguyễn Văn Phước		Ba chồng Father-in-law					0	0,00%	
3.5	Lâm Thị Thạch		Mẹ chồng Mother-in-law					0	0,00%	
3.6	Nguyễn Anh Tuấn		Em Brother					0	0,00%	
3.7	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên HĐQT/ Member of The Board of Directors
3.8	Công ty Cổ phần Đầu tư Betrimex Betrimex Investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors
3.9	Công ty Cổ phần In Thanh Niên Thanh Nien Printing Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4	Huỳnh Văn Pháp		Phó TGD kiêm Giám đốc chi nhánh Vice President cum Branch General Manager					1.281.097	0,14%	Tái bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 08/05/2026 Reappointed as Vice President effective from May 8 th , 2026 Bổ nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh kể từ ngày 12/03/2026 Appointed as Branch General Manager effective from March 12 th , 2026
Người có liên quan của ông Huỳnh Văn Pháp/ the affiliated persons of Mr. Huỳnh Van Phap										
4.1	Trần Thị Bích Lệ		Vợ Wife					0	0,00%	
4.2	Huỳnh Ngọc Gia Hân		Con Daughter					0	0,00%	
4.3	Huỳnh Ngọc Gia Như		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.4	Dương Thị Mai		Mẹ Mother					0	0,00%	
4.5	Huỳnh Thị Bích Thảo		Chị gái Sister					0	0,00%	
4.6	Huỳnh Thị Bích Nga		Chị gái Sister					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4.7	Huỳnh Văn		Em trai Brother					0	0,00%	
4.8	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà Bien Hoa Consumer Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of the Board of Directors
4.9	Công ty Cổ phần Công nghệ Nông nghiệp tuần hoàn TTC TTC Circular Agrotech Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch kiêm Người đại diện pháp luật/ Chairman cum Legal representative
4.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Betrimex Betrimex Investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Tổng Giám đốc CEO
5	Nguyễn Thị Lan Phương		Phó TGĐ Khối cung ứng Vice President of Supply Chain					0	0,00%	Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Khối cung ứng kể từ ngày 01/06/2026 Dismissed from the position of Vice President of Supply Chain from June 1 st , 2026

Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Lan Phương/ the affiliated persons of Mrs Nguyen Thi Lan Phuong:

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.1	Nguyễn Thị Chánh		Mẹ Mother					0	0,00%	
5.2	Thái Văn Tuệ		Con Son					0	0,00%	
5.3	Nguyễn Thanh Sơn		Em Brother					0	0,00%	
6	Nguyễn Đức Hùng Linh		Phó TGD Vice President					0	0,00%	
Người có liên quan của ông Nguyễn Đức Hùng Linh/ the affiliated persons of Mr. Nguyen Duc Hung Linh:										
6.1	Nguyễn Thị Vinh		Mẹ Mother					0	0,00%	
6.2	Nguyễn Đức Dương		Anh trai Brother					0	0,00%	
6.3	Nguyễn Phương Linh		Vợ Wife					0	0,00%	
6.4	Nguyễn Hà My		Con gái Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
6.5	Nguyễn Đức Hùng Minh		Con trai Son					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
6.6	Nguyễn Thanh Tùng		Bố vợ Father-in-law					0	0,00%	
6.7	Hà Thị Thủy		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
6.8	Nguyễn Mai Hương		Em vợ Sister-in-law					0	0,00%	
7	Nguyễn Bạch Kim Vy		Phó Tổng Giám đốc Vice President					0	0,00%	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 02/02/2026

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percenta ge of share ownershi p at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
										Appointed as Vice President effective from February 2 nd , 2026
Người có liên quan của Bà Nguyễn Bạch Kim Vy/ the affiliated persons of Mrs. Nguyen Bach Kim Vy:										
7.1	Nguyễn Thị Bạch Huệ		Mẹ Mother					0	0,00%	
7.2	Trịnh Học Chung		Cha Father					0	0,00%	
7.3	Phạm Đức Cường		Chồng Husband					0	0,00%	
7.4	Phạm Thiên Di		Con Daughter					0	0,00%	
III. Kế toán trưởng và Người có liên quan/ the affiliated persons of Chief accountant										
1	Đặng Thị Diễm Trinh		Kế toán trưởng Chief Accountant					269.133	0,03%	
Người có liên quan của Bà Đặng Thị Diễm Trinh/ the affiliated persons of Mrs. Dang Thi Diem Trinh:										
1.1	Nguyễn Hồng Phúc		Chồng Husband					234.285	0,03%	
1.2	Đặng Nhơn Giao		Cha Father					0	0,00%	
1.3	Lương Thị Thu Duyên		Mẹ Mother					0	0,00%	
1.4	Nguyễn Duy Tấn		Cha chồng Father-in-law					0	0,00%	
1.5	Nguyễn Diệp Linh Đan		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhò chưa có CCCD

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1.6	Công ty TNHH MTV Nông Nghệp Xanh Thành Công Thanh Cong Green Agriculture Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Người đại diện pháp luật/ Legal representative
IV. Cá nhân giữ chức danh quản lý khác và Người có liên quan của Cá nhân có giữ chức danh quản lý khác/ the affiliated persons of other management positions										
1	Đình Vũ Quốc Huy		Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký công ty Person in charge of Corporate Governance cum Corporate Secretary					739.613	0,08%	
Người có liên quan của ông Đình Vũ Quốc Huy/ the affiliated persons of Mr. Đình Vũ Quốc Huy:										
1.1	Đình Như Khương		Cha ruột Father					0	0,00%	
1.2	Vũ Thị Liên		Mẹ ruột Mother					0	0,00%	
1.3	Đình Vũ Hoàng		Anh ruột Brother					0	0,00%	
1.4	Nguyễn Thị Lệ		Vợ Wife					0	0,00%	
1.5	Nguyễn Công Như		Bố vợ Father-in-law					0	0,00%	
1.6	Nguyễn Thị Bình		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
1.7	Công ty Cổ phần Nhựa Phú Thọ		Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	Phu Tho Plastic Joint Stock Company									
2	Võ Thị Tuyết Oanh		Thư ký Công ty Company Secretary					462.000	0,05%	Miễn nhiệm chức danh Thư ký Công ty kể từ ngày 15/07/2025/ Dismissed from the position of Corporate Secretary effective from July 15th, 2025.
Người có liên quan của bà Võ Thị Tuyết Oanh/ the affiliated persons of Ms. Vo Thi Tuyet Oanh:										
2.1	Lê Ngọc		Cha chồng Father-in-law					0	0,00%	
2.2	Trần Thị Lành		Mẹ chồng Mother-in-law					0	0,00%	
2.3	Bùi Thị Thanh Đào		Mẹ ruột Biological Mother					0	0,00%	
2.4	Lê Văn Trường		Chồng Husband					0	0,00%	
2.5	Võ Đình Lập		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
2.6	Lê Quỳnh Tịnh Yên		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
3	Tăng Kim Tây		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager					13.080	0,00%	
Người có liên quan của ông Tăng Kim Tây/ the affiliated persons of Mr. Tang Kim Tay:										

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.1	Đặng Minh Hương		Vợ Wife					0	0,00%	
3.2	Tăng Bá Mười		Cha Father					0	0,00%	
3.3	Nguyễn Thị Hoàng		Mẹ Mother					0	0,00%	
3.4	Tăng Thị Thùy Trang		Chị Sister					0	0,00%	
3.5	Tăng Thị Thùy Trâm		Chị Sister					0	0,00%	
3.6	Tăng Thị Thương		Chị Sister					0	0,00%	
3.7	Tăng Kim Thư		Em Sister					0	0,00%	
3.8	Tăng Bảo Anh		Con Daughter					0	0,00%	
3.9	Tăng Nhất Phi		Con Son					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.10	Tăng Nhã Uyên		Con Daughter					0	0,00%	
3.11	Đặng Hậu		Ba Vợ Father-in-law					0	0,00%	
3.12	Trần Thị Hòa		Mẹ Vợ Mother-in-law					0	0,00%	
3.13	Phạm Văn Đôn		Anh Rể Brother-in-law					0	0,00%	
3.14	Nguyễn Trung Sơn		Anh Rể Brother-in-law					0	0,00%	
3.15	Trần Vĩ Châu		Anh Rể Brother-in-law					0	0,00%	
3.16	Trần Thị Thanh Phụng		Em Dâu Sister-in-law					0	0,00%	
4	Trương Văn Toại		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager					13.080	0,00%	
Người có liên quan của ông Trương Văn Toại/ the affiliated persons of Mr. Truong Van Toai:										
4.1	Trương Văn Bưởi		Cha Father					0	0,00%	
4.2	Lưu Thị Đội		Mẹ Mother					0	0,00%	
4.3	Trương Văn Quân		Anh Brother					0	0,00%	
4.4	Trương Văn Khải		Anh Brother					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4.5	Trương Văn Huân		Anh Brother					0	0,00%	
4.6	Trương Thị Lưu Huyền		Chị Sister					0	0,00%	
4.7	Trương Thị Lưu Tuyền		Chị Sister					0	0,00%	
4.8	Trương Văn Chí		Em Brother					0	0,00%	
4.9	Lưu Thị Hoàng Mai		Vợ Wife					0	0,00%	
4.10	Trương Lưu Nhã Uyên		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.11	Trương Khả Nhiên		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.12	Thành Phú Chung		Anh Rể Brother-in-law					0	0,00%	
4.13	Đàng Huy Cường		Anh Rể Brother-in-law					0	0,00%	
4.14	Phú Thị Diệu Hiền		Chị Dâu Sister-in-law					0	0,00%	
4.15	Đàng Thị Ngọc Thạch		Chị Dâu Sister-in-law					0	0,00%	
4.16	Đàng Thị Đáp		Em Dâu Sister-in-law					0	0,00%	
4.17	Lưu Cử		Ba Vợ Father-in-law					0	0,00%	
4.18	Thạch Thị Kim Hoàng		Mẹ Vợ Mother-in-law					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5	Nguyễn Minh Tín		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager					256.637	0,03%	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh kể từ ngày 12/03/2026 Dismissed from the position of Branch General Manager from March 12 th , 2026
Người có liên quan của ông Nguyễn Minh Tín/ the affiliated persons of Mr. Nguyen Minh Tin:										
5.1	Hoàng Phả		Cha Vợ Father-in-law					0	0,00%	Lớn tuổi không làm lại CCCD
5.2	Hoàng Thị Lệ Huyền		Vợ Wife					0	0,00%	
5.3	Nguyễn Hoàng Minh		Con Son					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.4	Nguyễn Hoàng Duy		Con Son					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.5	Nguyễn Hoàng Băng Tâm		Con Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.6	Nguyễn Thị Thanh		Chị Sister					0	0,00%	
5.7	Nguyễn Minh Thuận		Anh ruột Biological Brother					0	0,00%	Định cư Canada
5.8	Nguyễn Thị Ánh Tâm		Chị ruột Biological Sister					0	0,00%	
5.9	Nguyễn Minh Thành		Anh ruột Biological Brother					0	0,00%	
5.10	Nguyễn Thị Thủy		Chị ruột Biological Sister							Định cư Mỹ

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.11	Nguyễn Thị Kim Tuyết		Chị ruột Biological Sister					0	0,00%	
5.12	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Chị ruột Biological Sister					0	0,00%	
5.13	Nguyễn Minh Trung		Anh ruột Biological Brother							
5.14	Nguyễn Minh Tuấn		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
6	Hoàng Mạnh Tiến		Chủ tịch Ủy ban Quản trị rủi ro Head of Risk Management Committee					3.389.834	0,37%	
Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Tiến/ the affiliated persons of Mr. Hoang Manh Tien:										
6.1	Hoàng Diễm Trang		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	Định cư Pháp
6.2	Hoàng Vũ Nguyên		Em ruột Biological Brother					0	0,00%	
6.3	Hoàng Thuý Anh		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	Định cư Pháp
6.4	Hoàng Thị Hồng Trang		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	Định cư Canada
6.5	Hoàng Tuyết Anh		Em ruột Biological Sister					0	0,00%	Định cư Australia

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
6.6	Phan Phụng Khánh		Vợ Wife					0	0,00%	
6.7	Hoàng Minh Khôi		Con đẻ Son					0	0,00%	





PHỤ LỤC 04/APPENDIX 04

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY/
TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Bà Đặng Huỳnh Úc My	Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật/ Chairlady of the BOD cum Legal representative	80.309.338	9,60%	129.242.995	13,93%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh mua /Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Buy
2	Bà Huỳnh Bích Ngọc	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors	76.192.273	9,11%	67.889.957	7,32%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán /Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
3	Ông Trần Tấn Việt	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors	154.069	0,02%	733.381	0,08%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends
4	Ông Trần Trọng Gia Vinh	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the Board of Directors	0	0,00%	521.448	0,06%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
5	Ông Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the Board of Directors	0	0,00%	517.900	0,06%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends. Sell
6	Ông Thái Văn Chuyên	Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện pháp luật/ Chief Executive Officer cum Legal representative	0	0,00%	709.268	0,08%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
7	Ông Trần Quốc Thảo	Phó Tổng Giám đốc/ Vice President	0	0,00%	791.748	0,09%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
							under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
8	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Tổng Giám đốc/ Vice President	543.285	0,06%	1.377.030	0,15%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends
9	Ông Huỳnh Văn Pháp	Phó Tổng Giám đốc/ Vice President	647.356	0,08%	1.281.097	0,14%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
10	Bà Đặng Thị Diễm Trình	Kế toán trưởng/ Chief Accountant	107	0,00%	269.133	0,03%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
11	Ông Đinh Vũ Quốc Huy	Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty/ Person in charge of Corporate Governance cum Corporate Secretary	414.541	0,05%	739.613	0,08%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
12	Ông Tăng Kim Tây	Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng và chi nhánh Hà Nội/ Da Nang Branch and Ha Noi Branch General Manager	0	0,00%	13.080	0,00%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell
13	Ông Trương Văn Toại	Giám đốc chi nhánh Cần Thơ/ Can Tho Branch General Manager	0	0,00%	13.080	0,00%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức; Phát sinh bán/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends; Sell

Handwritten signature

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
14	Ông Hoàng Mạnh Tiến	Chủ tịch Ủy ban Quản trị rủi ro và tuân thủ/ Head of Risk & Compliance Management Committee	2.994.480	0,36%	3.389.834	0,37%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends
15	Ông Nguyễn Hồng Phúc	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	24	0,00%	234.285	0,03%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends
16	Bà Trần Phương Quỳnh	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	60	0,00%	7.589	0,00%	Mua cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Nhận cổ tức/ Purchase of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan 2025; Received dividends
17	Ông Đặng Huỳnh Thái Sơn	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	129.470	0,02%	137.238	0,01%	Nhận cổ tức/Received dividends
18	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	183.228.072	21,91%	137.738.968	14,84%	Phát sinh bán; Nhận cổ tức/Sell; Received dividends
19	Bà Nguyễn Thị Kim Cương	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	15.900	0,00%	4.900	0,00%	Phát sinh mua; Phát sinh bán; Nhận cổ tức/Buy, Sell, Received dividends

002443
ÔNG T
CỔ PHẦN
THÀNH
HIỆN HỒ
TÀI

(Signature)

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
20	Bà Phạm Thị Xuân Thanh	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	11.400	0,00%	108	0,00%	Phát sinh bán; Nhận cổ tức/Sell, Received dividends
21	Ông Nguyễn Hữu Đạt	Người có liên quan của người nội bộ/ Related Person of Internal Person	77.682	0,01%	82.342	0,01%	Nhận cổ tức/Received dividends

